

Ngày 08 tháng 04 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK TP.HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM**

Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật

Mã CK: IJC

Địa chỉ: Tầng 15, Becamex Tower, Số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại: 0274 3848789

Fax: 0274 3848678

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Trịnh Thanh Hùng

Địa chỉ: Tầng 15, Becamex Tower, Số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại: 0274 3848789

Fax: 0274 3848678

Loại thông tin công bố

Định kỳ

Bất thường 24h

Theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật (cập nhật bổ sung).

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 08/04/2022 tại đường dẫn: <http://www.becamexijc.com/quanhecodong>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền công bố thông tin

Phó Tổng Giám đốc



TRỊNH THANH HÙNG

Đính kèm:

- Tài liệu ĐHĐCĐ năm 2022 đã được cập nhật.

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

Thời gian: 8 giờ 00 phút, Thứ sáu, ngày 15/04/2022

Địa điểm: Khách sạn Becamex – Thành phố mới Bình Dương.

B2, Đường Hùng Vương, P.Hòa Phú, Tp.Thủ Dầu Một, T.Bình Dương

<u>THỜI GIAN</u>	<u>NỘI DUNG</u>
8h00-8h30	Tiếp đón, đăng ký cổ đông
8h30-9h00	Tuyên bố lý do – Giới thiệu thành phần tham dự Báo cáo kiểm tra tư cách Cổ đông Giới thiệu và biểu quyết thông qua - Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 - Thành phần Chủ tọa đoàn, Ban kiểm phiếu, Ban Thư ký - Quy chế làm việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
9h00-9h25	Báo cáo hoạt động của HĐQT, TGD, BKS 1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 2. Báo cáo của TGD về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022. 3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021
9h25 -9h30	Thông qua tờ trình V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
9h30-10h00	Bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ (2022 – 2027) - Thông qua tờ trình v/v bầu thành viên HĐQT và BKS - Thông qua quy chế bầu cử thành viên HĐQT và BKS - Thông qua danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS - Hướng dẫn và tiến hành bầu cử
10h00-10h15	Thông qua các tờ trình: - Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021, Báo cáo của HĐQT, Báo cáo của Ban kiểm soát. - Báo cáo của TGD về kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022. - Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021 và kế hoạch chi trả năm 2022. - Chi trả thù lao HĐQT, BKS, thư ký Công ty năm 2021 và kế hoạch chi trả năm 2022 - Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2022 - Phương án chào bán thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ - Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ (nếu có)
10h15-10h45	Đại hội thảo luận
10h45 – 11h00	Biểu quyết thông qua các tờ trình
11h00-11h15	Công bố kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2022 – 2027)
11h15-11h30	Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022

Bình Dương, ngày 15 tháng 04 năm 2022

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG



QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (ĐHĐCĐ) của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật (Công ty)

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự ĐHĐCĐ

1. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty theo danh sách chốt ngày 16/03/2022 hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự Đại hội (sau đây gọi tắt là Cổ đông) cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp
- Giấy chứng minh nhân dân, căn cước công dân hoặc hộ chiếu
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội)

Sau khi xuất trình các giấy tờ nêu trên cho Ban tổ chức, cổ đông đến dự Đại hội được nhận một thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết về các nội dung trong báo cáo và tờ trình, tài liệu họp và phiếu đặt câu hỏi.

b. Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

c. Cổ đông tham dự Đại hội có ý kiến thảo luận, phải tiến hành đăng ký phát biểu theo mẫu Phiếu đặt câu hỏi của Ban tổ chức. Mẫu Phiếu đặt câu hỏi được phát cho từng cổ đông ngay vào ngày khai mạc Đại hội (khi làm thủ tục tham dự Đại hội), cổ đông nộp Phiếu đặt câu hỏi tại bàn Thư ký trước giờ Đại hội tiến hành thảo luận 15 phút, Chủ tọa đại hội sẽ sắp xếp ưu tiên cho các cổ đông tham dự Đại hội phát biểu theo



thứ tự đăng ký, các ý kiến phát sinh sau trong quá trình tiến hành Đại hội sẽ được Chủ tọa đại hội ghi nhận, nếu đủ thời gian thì sẽ được giải đáp tại đại hội, nếu không đủ thời gian thì sẽ được giải đáp trực tiếp bằng văn bản gửi kèm báo cáo kết quả Đại hội đến địa chỉ đăng ký của cổ đông. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
4. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
5. Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Được sử dụng máy ghi âm để hoàn chỉnh Biên bản một cách đầy đủ và trung thực theo trình tự diễn biến của cuộc họp ĐHĐCĐ.
3. Soạn thảo Biên bản họp ĐHĐCĐ và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
4. Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp ĐHĐCĐ. Biên bản sẽ được hoàn chỉnh một cách trung thực và đầy đủ theo diễn biến Đại hội, là cơ sở để Thư ký tổng hợp Báo cáo kết quả Đại hội thông báo đến từng cổ đông theo quy định tại Điều lệ của Công ty.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm phiếu và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.
2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn, cách biểu quyết, cách sử dụng phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội.



- Hướng dẫn cách bầu cử, thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử theo quy định tại Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ (2022 -2027) tại Đại hội
- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 16/03/2022

Điều 9. Trật tự của Đại hội

1. Cổ đông đến dự Đại hội khi vào hội trường tham dự Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.
2. Cổ đông có trách nhiệm tham dự họp ĐHĐCĐ từ khi bắt đầu đại hội cho đến khi kết thúc đại hội. Trong trường hợp cổ đông nào vì lý do cá nhân phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc ĐHĐCĐ có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để nộp lại phiếu biểu quyết đã ghi ý kiến của cổ đông về các nội dung báo cáo và tờ trình tại Đại hội. Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không gửi lại phiếu biểu quyết với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 10. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Nguyên tắc

Tất cả các nội dung trong chương trình Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông tham dự Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một thẻ biểu quyết, trong đó ghi họ tên cổ đông, mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết của cổ đông và có đóng dấu của Công ty.

2. Cách biểu quyết

Cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội, và ghi ý kiến biểu quyết của mình vào phiếu biểu quyết được phát cho cổ đông khi đăng ký tham dự Đại hội và nộp lại cho Ban Tổ chức khi Đại hội kết thúc.

Khi biểu quyết thông qua một vấn đề được đưa ra, các cổ đông tán thành thông qua thì giơ cao thẻ biểu quyết. Thành viên Ban kiểm soát biểu quyết sẽ đánh dấu Mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành.

Tương tự, theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, các cổ đông không tán thành hoặc không có ý kiến sẽ lần lượt giơ cao thẻ biểu quyết.

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027 được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu phù hợp với quy định của pháp luật được nêu tại Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật nhiệm kỳ 2022 – 2027

Điều 11. Thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành:



- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
 - d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
 - đ. Tổ chức lại, giải thể công ty;
 - e. Gia hạn hoạt động công ty;
2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

CHƯƠNG IV

KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 12. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ phải lập xong trước khi bế mạc cuộc họp. Thư ký sẽ thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trước khi bế mạc đại hội. Thay vì Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua biên bản trước khi bế mạc đại hội, theo dự kiến của Ban tổ chức xin phép Đại hội được thông qua Nghị quyết trước khi bế mạc đại hội
2. Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ được công bố thông tin trên website công ty trong thời hạn 24 giờ kể từ ngày kết thúc cuộc họp ĐHĐCĐ và lưu trữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm có 04 Chương, 13 Điều, được công khai trước khi tiến hành ĐHĐCĐ và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ

NGUYỄN VĂN HÙNG



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Kính thưa Quý cổ đông,

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2021 và định hướng hoạt động của HĐQT trong năm 2022 như sau:

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2021

1. Đánh giá về hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2021

Năm 2021, tình hình kinh tế trong nước và thế giới có những diễn biến phức tạp, khó lường, nhất là phải chịu ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch COVID-19 với những biến chủng mới. Kinh tế thế giới phục hồi nhưng không đồng đều, chưa bền vững; lạm phát tăng nhanh; thị trường tài chính, tiền tệ biến động mạnh, tiềm ẩn nhiều rủi ro v.v.... Trước bối cảnh đó, Hội đồng quản trị chúng tôi đã song hành, tích cực phối hợp với Ban Tổng Giám đốc xây dựng kịch bản ứng phó và triển khai một cách có hệ thống và chặt chẽ, đảm bảo hoạt động của Công ty an toàn, ổn định, tuân thủ các quy định của pháp luật nhằm duy trì hoạt động kinh doanh liên tục song song với việc tham gia hỗ trợ cộng đồng trong công tác phòng chống dịch. Kết quả là, qua một năm hoạt động, IJC đã ghi nhận được những thành tích đáng khích lệ như sau:

Theo số liệu kiểm toán, trong năm 2021 Công ty đạt tổng doanh thu là 2.627 tỷ đồng đạt 85% kế hoạch và lợi nhuận sau thuế là 621,1 tỷ đồng, đạt 100% so với kế hoạch. Tại ngày 31/12/2021, tổng tài sản của IJC đạt 6.809 tỷ đồng, tăng 2,5% so với năm 2021, vốn chủ sở hữu đạt 3.344 tỷ đồng.

Cũng trong năm, Công ty đã vinh dự có mặt trong Bảng xếp hạng “50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam” (TOP 50) năm 2020 -2021. Kết quả bình chọn triển khai trên cơ sở đo lường kết quả kinh doanh của các Công ty liên tiếp 3 năm, dựa vào 3 chỉ số tăng trưởng: doanh thu, lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) và lợi nhuận trên cổ phiếu. Theo kết quả bình chọn, IJC đạt tỷ suất sinh lợi trên cổ



phiếu: 226,1%; vốn hóa thị trường: 0,26 tỉ USD; Lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu: 15,2%; tăng trưởng doanh thu kép: 30,2%.

2. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của HĐQT

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức 18 cuộc họp để tập trung giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT và các vấn đề trọng tâm liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty như: xây dựng và triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2021 theo phê duyệt của ĐHCĐ; thành lập Ban kiểm toán nội bộ; thông qua việc sử dụng thặng dư vốn cổ phần của đợt chào bán cổ phần ra công chúng năm 2020; ban hành các quy chế, quy trình nội bộ; thực hiện chi trả cổ tức năm 2020; bổ nhiệm các cán bộ quản lý cấp cao; phê duyệt giao dịch với các bên liên quan v.v...

(Danh sách các Nghị quyết, Quyết định HĐQT ban hành năm 2021 đã được liệt kê và công bố tại Báo cáo quản trị Công ty năm 2021 trên website của IJC: <https://www.becamexijc.com/quanhecodong>)

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, có đầy đủ các thành viên tham dự.

3. Hoạt động của các thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT

Số lượng thành viên HĐQT của IJC trong năm 2021 là 07 thành viên, trong đó có 02 thành viên hội đồng quản trị độc lập là ông Trần Thiện Thế và ông Lê Anh Tuấn. Các thành viên HĐQT độc lập đều có năng lực chuyên môn cao, đóng góp quan trọng cho hoạt động và định hướng của HĐQT. Trong năm, các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan đều có ý kiến tham gia đầy đủ của các thành viên HĐQT độc lập để đảm bảo tính minh bạch và xung đột lợi ích nhằm bảo vệ lợi ích của Công ty

Đánh giá của các thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT:

- HĐQT đã chỉ đạo kịp thời, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các mục tiêu, chiến lược và kế hoạch kinh doanh đã đề ra;



- Tuân thủ các quy định hiện hành liên quan đến quản trị Công ty và công bố thông tin;

- Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về việc tổ chức và thành lập Ban Kiểm toán nội bộ. Trong năm, Ban Kiểm toán nội bộ đã thực hiện kiểm tra, đánh giá độc lập, khách quan về hệ thống kiểm soát nội bộ tại Công ty đưa ra các kiến nghị về các biện pháp sửa chữa, khắc phục những sai sót và các biện pháp cải tiến hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị doanh nghiệp nhằm phòng ngừa, phát hiện và kiểm soát rủi ro nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty.

4. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị với Tổng giám đốc và Ban điều hành.

Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, ban hành các quy chế, quy trình quản lý điều hành hoạt động Công ty, bổ nhiệm các chức danh quản lý, quyết định ngày đăng ký cuối cùng và thời gian thanh toán cổ tức năm 2020, định hướng xây dựng những biện pháp nâng cao hoạt động quản lý của Công ty, giám sát việc thực hiện các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ, các quy chế quản lý nội bộ và quy định của pháp luật.

Thông qua việc kiểm tra, giám sát và báo cáo định kỳ về kết quả hoạt động kinh doanh, và báo cáo đột xuất theo yêu cầu. HĐQT đánh giá rằng Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện các chủ trương của Hội đồng quản trị theo như Nghị quyết được ban hành, phù hợp với điều lệ của Công ty, quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông.

5. Báo cáo về các giao dịch giữa Công ty và người có liên quan:

Trong năm 2021, các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục theo đúng các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị nội bộ



Các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan do HĐQT phê duyệt được liệt kê và công bố tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2021 *trên website của IJC: <https://www.becamexijc.com/quanhecodong>*.

6. Thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2021, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2020 theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021 là 0,5% lợi nhuận sau thuế năm 2020, tương ứng với số tiền là: 1.929.800.000 đồng. Trong đó:

Tổng số tiền thù lao năm 2020 được chi trả cho HĐQT trong năm là: 1.490.900.000 đồng, được phân phối phù hợp cho từng thành viên HĐQT theo quyết định số 13/QĐ-HĐQT ngày 14/12/2021, cụ thể:

- 01 Chủ tịch HĐQT: 350.800.000 đồng/năm
- 01 Phó chủ tịch HĐQT: 263.100.000 đồng/năm
- 05 Thành viên HĐQT: 175.400.000 đồng/thành viên/năm

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Trước bối cảnh dịch bệnh Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp, khó lường. Để tiếp tục các thành tích đã đạt được của năm 2021 và hướng đến mục tiêu phát triển trong năm 2022. HĐQT thống nhất một số chỉ tiêu kinh doanh chính dự kiến trình ĐHĐCĐ như sau:

- Tổng doanh thu hợp nhất dự kiến là 2.829 tỷ đồng, tăng 8% so với năm 2021. Lợi nhuận trước thuế và sau thuế hợp nhất là 856 tỷ đồng và 685 tỷ đồng, lần lượt tăng trưởng 9% và 10% so với năm 2021.
- Tại Công ty mẹ, tổng doanh thu dự kiến là 2.590 tỷ đồng, tăng 6% so với năm 2021. Lợi nhuận trước thuế và sau thuế dự kiến là 848 tỷ đồng và 679 tỷ đồng tăng 9% so với năm 2021.

Để đạt được mục tiêu trên, HĐQT chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các giải pháp sau:



- Tìm kiếm mở rộng phát triển quỹ đất, đa dạng hóa các phân khúc bất động sản, đẩy mạnh các kênh phân phối tạo nguồn thu bền vững cho hoạt động kinh doanh bất động sản trong dài hạn.
- Tăng cường năng lực tài chính để đáp ứng yêu cầu đầu tư, phát triển hoạt động kinh doanh, tạo lợi thế cạnh tranh bền vững.
- Nâng cao năng lực quản trị Công ty, tăng cường công tác kiểm soát và quản lý rủi ro, nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm toán nội bộ
- Tổ chức bộ máy tinh gọn hoạt động hiệu quả, phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, tận tâm có khả năng đổi mới sáng tạo.
- Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, triển khai áp dụng KPI hiệu quả

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

NGUYỄN VĂN HÙNG



BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC



Kính thưa Quý cổ đông,

Năm 2021, đại dịch Covid -19 đã gây ảnh hưởng nặng nề cho nền kinh tế thế giới và tại Việt Nam làn sóng Covid -19 lần thứ 4 khiến nhiều địa phương trên cả nước phải thực hiện giãn cách xã hội kéo dài, sản xuất bị đình trệ, chuỗi cung ứng đứt gãy, các chỉ số chính của nền kinh tế đều sụt giảm, sức mua của người dân giảm mạnh, đời sống bị ảnh hưởng nghiêm trọng, tỷ lệ thất nghiệp tăng cao.

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê cho thấy, tính chung cả năm 2021, tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Việt Nam tăng 2,58%, thấp hơn mức 2,91% của năm 2020 và cũng là mức tăng thấp nhất trong 10 năm trở lại đây.

Những nhân tố trên đã ảnh hưởng và tác động trực tiếp đến nhu cầu đầu tư và phát triển mở rộng sản xuất của hầu hết các doanh nghiệp trên cả nước nói chung và Bình Dương nói riêng.

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY NĂM 2021

Tại IJC, chúng tôi phải nhìn nhận và đánh giá rằng trước tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, cùng với tinh thần đoàn kết, nỗ lực vượt khó của tập thể cán bộ công nhân viên và trên hết là sự lãnh đạo linh hoạt, sự chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị triển khai các giải pháp hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh nhằm khắc phục và cải thiện những ảnh hưởng do tác động bởi dịch bệnh. Kết quả là, IJC đã hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2021 do Đại hội đồng cổ đông đề ra. Hơn thế nữa, năm qua IJC đã vinh dự có mặt trong Bảng xếp hạng “50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam” được bình chọn bởi Tạp chí Nhip cầu Đầu tư.

1. Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2021

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	% TH 2021/ KH 2021	% TH 2021/ TH2020
Tổng doanh thu	2.167	3.074	2.627	85%	121%
Tổng chi phí	1.715	2.277	1.845	81%	108%
Lợi nhuận trước thuế	452	797	782	98%	173%
Lợi nhuận sau thuế	370	621,7	621,1	100%	168%

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2021



Tổng doanh thu hợp nhất của Công ty năm 2021 đạt 2.627 tỷ đồng, đạt 85% so với kế hoạch, tăng 21% so với năm 2020. Năm 2021, doanh thu thực hiện chưa đạt được kế hoạch đề ra là do trong năm dưới tác động của dịch bệnh Covid – 19, Công ty thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg vào quý 3/2021, hoạt động thu phí đã bị ngưng trệ, bên cạnh đó hoạt động kinh doanh nhà hàng, khách sạn, cho thuê văn phòng cũng bị ảnh hưởng rất nghiêm trọng, từ đó đã tác động đáng kể đến doanh thu của Công ty trong năm. Tuy nhiên, lợi nhuận trước thuế và sau thuế hợp nhất đạt 782 tỷ đồng và 621,1 tỷ đồng đạt 98% và 100% so với kế hoạch, tăng 73% và 68% so với năm 2020

2. Kết quả kinh doanh công ty mẹ năm 2021

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	% TH 2021/ KH 2021	% TH 2021/ TH2020
Tổng doanh thu	2.009	2.805	2.452	87%	122%
Tổng chi phí	1.539	2.033	1.672	82%	109%
Lợi nhuận trước thuế	470	772	780	101%	166%
Lợi nhuận sau thuế	386	605	624	103%	162%
Chi trả cổ tức	15%/VĐL	16%/VĐL	16%/VĐL		

Nguồn: Báo cáo tài chính công ty mẹ đã kiểm toán năm 2021

Tổng doanh thu của Công ty mẹ năm 2021 đạt 2.452 tỷ đồng, đạt 87% so với kế hoạch, tăng 22% so với năm 2020. Lợi nhuận trước thuế và sau thuế của công ty mẹ đạt 780 tỷ đồng và 624 tỷ đồng đạt 101% và 103% so với kế hoạch, tăng 66% và 62% so với năm 2020.

2.1 Cơ cấu doanh thu

Trong năm 2021, cơ cấu doanh thu của Công ty vẫn tiếp tục với mảng kinh doanh bất động sản là hoạt động kinh doanh chính khi góp đến 79% tổng doanh thu. Tiếp theo đó là hoạt động thu phí giao thông và hợp tác kinh doanh với tỷ lệ đóng góp lần lượt là 7% và 1%, mảng kinh doanh khác đóng góp 12% trong cơ cấu doanh thu của Công ty. Bên cạnh đó, cơ cấu doanh thu trong năm đã có sự dịch chuyển khi doanh thu kinh doanh bất động sản tăng lên 515 tỷ đồng, tương đương mức tăng 33%



Đơn vị: tỷ đồng

Khoản Mục	Năm 2020		Năm 2021		Tăng /giảm	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
DT thu phí giao thông	270	12%	192	8%	(78)	(29%)
DT kinh doanh BĐS	1.570	72%	2.085	79%	515	33%
DT khác	314	15%	320	12%	6	2%
DT từ hợp tác kinh doanh	13	1%	30	1%	17	131%
Tổng doanh thu	2.167	100%	2.627	100%	460	21%

❖ Kinh doanh bất động sản

Năm 2021, doanh thu kinh doanh bất động sản của Công ty nhìn chung đạt được kết quả khả quan trong điều kiện bị tác động ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh, tổng doanh thu từ hoạt động này đạt 2.085 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 79% trong cơ cấu tổng doanh thu, tăng 515 tỷ đồng so với năm 2020, phần lớn doanh thu được ghi nhận từ các dự án thuộc khu vực thành phố mới Bình Dương và thị xã Tân Uyên, Bến Cát như: Dự án Sunflower I, khu đô thị IJC, dự án Khu dân cư Hòa Lợi, dự án Nhà ở thương mại tại KDC Ấp 4 Vĩnh Tân KCN VSIP2 mở rộng, dự án chuyển nhượng đất tái định cư thuộc KDC Ấp 4 Tân Bình, dự án Nhà ở thương mại lô G10, KDC Lai Uyên-Lai Hưng, huyện Bàu Bàng v.v...

❖ Thu phí giao thông

Đứng sau hoạt động kinh doanh bất động sản, hoạt động thu phí giao thông là một trong những mảng kinh doanh cốt lõi tiếp theo của Công ty trong năm khi mang về hơn 192 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 7% trong tổng doanh thu

Năm 2021 lưu lượng xe lưu thông qua hai trạm đạt 13,788 triệu lượt xe chỉ đạt 72% so với năm 2020. Nguyên nhân chính đến từ ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, Bình Dương và các tỉnh lân cận như thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai... phải thực hiện giãn cách theo chỉ thị 16/CT-TTg trong thời gian dài. Để hỗ trợ phòng chống dịch UBND tỉnh Bình Dương đã tạm dừng hoạt động các trạm thu phí trên địa bàn tỉnh Bình Dương từ ngày 20/07/2021 đến ngày 3/10/2021.



❖ Hợp tác kinh doanh

Doanh thu hoạt động hợp tác kinh doanh tại IJC được ghi nhận từ việc hợp tác đầu tư xây dựng dự án Becamex City Center. Trong năm, doanh thu từ hoạt động này đạt 30 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 1% trong cơ cấu tổng doanh thu, tăng 17 tỷ đồng so với năm 2020.

❖ Hoạt động kinh doanh khác

Các hoạt động kinh doanh khác bao gồm doanh thu đến từ hoạt động kinh doanh bất động sản đầu tư, nhà hàng khách sạn, doanh thu kinh doanh hàng hóa siêu thị, doanh thu xây dựng và doanh thu cung cấp các mảng dịch vụ. Các lĩnh vực này đóng góp 320 tỷ đồng trong cơ cấu doanh thu của doanh nghiệp, chiếm tỷ trọng 12% tổng doanh thu trong năm 2021

2.2 Cơ cấu lợi nhuận gộp

Đơn vị: tỷ đồng

Khoản Mục	Năm 2020		Năm 2021		Tăng /giảm	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Lợi nhuận gộp từ thu phí	218	33%	138	14%	(80)	37%
Lợi nhuận gộp kinh doanh BĐS	400	60,4%	803	81%	403	101%
Lợi nhuận gộp từ hợp tác KD	(1)	(0,2%)	10	1%	11	1.100%
Lợi nhuận gộp khác	45	6,8%	40	4%	(5)	(11%)
Tổng lợi nhuận gộp	662	100%	991	100%		



Trong năm 2021, cùng với sự tăng trưởng doanh thu hoạt động kinh doanh bất động sản, lợi nhuận gộp của hoạt động bất động sản đạt 803 tỷ đồng, tăng trưởng 100% so với năm ngoái. Đồng thời, hoạt động kinh doanh khác như hợp tác kinh doanh, cũng đã có sự gia tăng so với cùng kỳ là tăng 11 tỷ đồng, tương đương với mức tăng trưởng 1.100%. Hoạt động kinh doanh khác của Công ty cũng có sự giảm nhẹ với con số 5 tỷ đồng, tương đương tỷ trọng 11% so với năm 2020.

Nhìn chung, trong năm 2021, mặc dù có sự suy giảm của hoạt động thu phí giao thông và các hoạt động kinh doanh khác nhưng nhờ sự tăng trưởng mạnh mẽ của ngành kinh doanh bất động sản đã giúp tổng lợi nhuận gộp của Công ty đạt con số 991 tỷ đồng, tương đương mức tăng trưởng 02 con số 50%

3. Tình hình đầu tư các dự án trong năm 2021

Tên dự án	Địa điểm	Quy mô	Đầu tư năm 2021 (tỷ đồng)	Thời gian hoàn thành
Dự án Phố thương mại IJC – G27	Lô G27, đường Tạo Lực 5, phường Hòa Phú, Thành phố Thủ Dầu Một	108 căn nhà	311 tỷ đồng	Năm 2024
Dự án khu nhà ở IJC Hòa Lợi	Đường D6 (Lê Lợi nối dài), P Hòa Phú, Tp. TDM	Xây thêm 200 căn nhà	177 tỷ đồng	Năm 2022
Dự án CC Aroma	Lô N5 Đường NT8 (Lê Lai), P Hòa Phú, Tp mới Bình Dương	616 căn hộ	235 tỷ đồng	Năm 2022-2027
Dự án Sunflower	Lô N7-N8 Đường Lê Duẩn, P Hòa Phú, Tp mới Bình Dương	99 căn nhà biệt thự	774 tỷ đồng	Năm 2022-2024



4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2020	Năm 2021	Tăng/ giảm
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Khả năng thanh toán ngắn hạn	lần	1,48	2,48	1
Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,33	0,40	0,07
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số nợ/ Tổng tài sản	%	68,83	50,89	(17,94)
Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	220,82	103,62	(117,2)
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	0,35	0,38	0,03
Vòng quay tổng tài sản	vòng	0,30	0,39	0,09
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	17,27	23,87	6,6
Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	17,88	18,57	0,69
Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	%	5,57	9,24	3,67
Lợi nhuận từ HĐKD/ Doanh thu thuần	%	20,83	29,97	9,14

4.1 Phân tích các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

❖ Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán không có dấu hiệu giảm so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể, khả năng toán ngắn hạn tăng từ 1,48 lần lên 2,48 lần, khả năng thanh toán nhanh tăng nhẹ từ 0,33 lên 0,40. Các con số này cho thấy khả năng thanh toán của Công ty ngày càng vững mạnh. Sự chênh lệch này xuất phát từ những đặc thù của ngành kinh doanh bất động sản và xây dựng với đặc trưng của các ngành là có tài sản lưu động lớn.



Trong năm 2021, nợ ngắn hạn của Công ty đã giảm đáng kể với con số hơn 1.244 tỷ đồng, tương đương 39,08% so với năm 2020, đồng thời cũng có sự giảm đi của các khoản phải thu trong kỳ đến từ phần lớn khoản phải thu ngắn hạn của các bên liên quan đến doanh nghiệp, từ đó giúp Công ty thắt chặt hơn các chính sách hoạt động đầu tư kinh doanh của mình, giúp tăng tính thanh khoản cho dòng tiền của doanh nghiệp, từ đó tác động tốt hơn đến chỉ tiêu về khả năng thanh toán trong năm 2021.

❖ Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Trong năm 2021, các chỉ tiêu về cơ cấu vốn giảm so với 2020. Cụ thể, Hệ số nợ/Tổng tài sản giảm từ 68,83% xuống còn 50,89%, Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu giảm từ 220,82% xuống còn 103,62%. Nguyên nhân chủ yếu đến từ nợ phải trả giảm 24,20%, tương đương với hơn 1.106 tỷ đồng. Với tác động tích cực từ việc tăng mạnh vốn chủ sở hữu trong năm lên hơn 3343 tỷ đồng, tương đương tăng 61,51 % so với năm ngoái đến từ phần lớn các lần tăng vốn đầu tư chủ sở hữu, thặng dư vốn cổ phần và quỹ đầu tư và phát triển đồng thời kết hợp chủ trương giảm phần lớn các khoản nợ vay ngắn hạn. Chính những điều này đã giảm nhiều các áp lực về tài chính cho Becamex IJC trong năm 2021, giúp Công ty giảm được tỷ trọng nợ trong cơ cấu vốn mình.

❖ Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Nhìn chung, trong năm 2021 vòng quay hàng tồn kho và vòng quay tổng tài sản tương đối ổn định, lần lượt đạt 0,38 vòng và 0,39 vòng. Hệ số về năng lực hoạt động không biến động nhiều so với năm 2020. Bên cạnh đó, việc tăng các chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang đến từ các công trình xây dựng nhà phố, khu thương mại, nhà biệt thự, nhà chung cư,.. mà phần lớn phản ánh chi phí chuyên quyền sử dụng đất cũng đã góp phần tăng 10,19% cho chi phí hàng tồn kho. Tuy nhiên, với sự tăng lên hơn 56% của giá vốn hàng bán trong quý 4 đã góp phần làm giá vốn hàng bán trong năm 2021 tăng cao hơn so với năm trước. Từ đó góp phần làm cho vòng quay hàng tồn kho của Công ty tăng từ 0,35 lên 0,38 vòng. Ngoài ra, với sự tăng lên của doanh thu thuần từ 2.141 tỷ đồng trong năm 2020 đến 2.601 tỷ đồng trong năm 2021, tương đương gần 21,48% và sự tăng nhẹ của tổng tài sản của doanh nghiệp gần 2,51% trong kỳ cũng đã góp phần làm vòng quay của tổng tài sản tăng từ 0,3 vòng lên 0,39 vòng trong năm 2021.

❖ Chỉ tiêu về khả năng sinh lời.

Trong năm qua, tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn bởi dịch bệnh Covid 19. Tại Becamex IJC cũng chịu ảnh hưởng nghiêm trọng với chính sách giãn cách xã hội trong quý 3 của Chính phủ đưa ra trong năm



2021, hoạt động đầu tư xây dựng, thu phí giao thông trên QL.13 của doanh nghiệp cũng gặp nhiều khó khăn. Nhìn chung, các tỷ số trong chỉ tiêu khả năng sinh lời của IJC đều tăng so với năm trước. Cụ thể, hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần tăng từ 17,27% lên 23,87%. Hệ số lợi nhuận hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần tăng từ 20,83% lên 29,97%. Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu tăng từ 17,88% lên 18,57% và hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân tăng 3,67% so với năm trước. Nguyên nhân của sự tăng trưởng này đến từ sự tăng lên đáng kể lợi nhuận sau thuế của công ty trong năm 2021 từ 370 tỷ đồng trong năm 2020, đến cuối năm nay IJC đã đạt 621,1 tỷ đồng, tương đương mức tăng trưởng 68%.

5. Kết quả kinh doanh của các công ty thành viên năm 2021

Năm 2021, Công ty TNHH MTV Thương mại Becamex đạt tổng doanh thu là 84 tỷ đồng đạt 66% kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế và sau thuế đạt 5,3 tỷ đồng và 4,5 tỷ đồng lần lượt đạt 27% và 30% kế hoạch năm.

Năm 2021, Công ty TNHH MTV WTC Bình Dương đạt tổng doanh thu là 4,8 tỷ đồng đạt 96% kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế và sau thuế đạt 1,1 tỷ đồng và 0,9 tỷ đồng lần lượt đạt 140% và 150% kế hoạch năm.

Năm 2021, Công ty TNHH MTV Khách sạn Becamex đạt tổng doanh thu là 111 tỷ đồng đạt 61% kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận lỗ 13 tỷ đồng

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

Mặc dù dịch Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp và khó lường nhưng nền tảng kinh tế vĩ mô ổn định cùng nhiều quyết sách phòng, chống dịch Covid-19 của Chính phủ rất kịp thời đã tạo dựng tiền đề quan trọng để nền kinh tế vững vàng bước vào năm 2022. Theo nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ đã đặt ra các nhiệm vụ cho năm 2022, trong đó phấn đấu mức tăng trưởng GDP đạt mức 6-6,5%, GDP bình quân đầu người đạt 3.900USD. Bên cạnh đó, các bộ Luật liên quan đến thị trường xây dựng bất động sản được dự đoán sẽ thay đổi để tạo điều kiện hơn cho các doanh nghiệp hoạt động đi lên, nhằm tạo bước tiến cho thị trường bất động sản. Cụ thể, Luật Đất đai 2013 có thể sẽ được xúc tiến sửa đổi trong năm 2022 để hoàn thành vào tháng 5/2023 như dự kiến sẽ có thể đưa ra quy định cụ thể về hệ số đền bù giá đất nhằm giải quyết vấn đề giải phóng mặt bằng vốn là điểm vướng của nhiều dự án BĐS hiện nay hay Luật Nhà ở 2014 về việc công nhận chủ đầu tư dự án nhà ở thương mại đối với chủ đầu tư có quyền sử dụng đất 100% là đất nông nghiệp hoặc đất phi nông nghiệp không phải là đất ở.

Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị công ty đã chỉ đạo quyết liệt Ban Tổng giám đốc cần nhanh chóng nắm bắt cơ hội để đẩy mạnh phát triển các hoạt động kinh



doanh trong năm 2022, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, mở rộng tiến sâu thị trường lớn và tiềm năng hơn.

❖ Kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2022

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	% KH 2022/ TH 2021
Tổng doanh thu	2.627	2.829	108%
+ Doanh thu thu phí	192	270	141%
+ Doanh thu kinh doanh BĐS	2.085	2.195	105%
+ Doanh thu hợp tác KD	30	-	-
+ Doanh thu khác	320	364	114%
Tổng chi phí	1.845	1.973	107%
Lợi nhuận trước thuế	782	856	109%
Lợi nhuận sau thuế	621,1	685	110%

Năm 2022, kế hoạch tổng doanh thu hợp nhất tại IJC là 2.829 tỷ đồng bằng 108% so với năm 2021. Lợi nhuận trước thuế và sau thuế là 856 tỷ đồng và 685 tỷ đồng lần lượt bằng 109% và 110% so với năm 2021

❖ Kế hoạch kinh doanh công ty mẹ năm 2022

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	% KH 2022/ TH 2021
Tổng doanh thu	2.452	2.590	106%
Tổng chi phí	1.672	1.742	104%
Lợi nhuận trước thuế	780	848	109%
Lợi nhuận sau thuế	624	679	109%
Chi trả cổ tức	16%/VĐL	Từ 10%/VĐL	



Tại công ty mẹ, chúng tôi đặt mục tiêu tổng doanh thu là 2.590 tỷ đồng tăng 6% so với năm 2021. Lợi nhuận trước và sau thuế dự kiến là 848 tỷ đồng và 679 tỷ đồng, tăng 9% so với năm 2021. Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến là từ 10%/Vốn điều lệ

Sau đây là kế hoạch kinh doanh của từng lĩnh vực hoạt động cụ thể

- Năm 2022, IJC đặt mục tiêu tổng doanh thu cho hoạt động kinh doanh bất động sản là 2.195 tỷ đồng tăng 5% so với thực hiện năm 2021. Các dự án dự kiến triển khai đưa vào kinh doanh trong năm gồm: các dự án tại các khu vực phường Hòa Phú, thành phố mới Bình Dương; các dự án tại khu vực phường Thới Hòa, TX. Bến Cát; các dự án tại phường Vĩnh Tân, TX. Tân Uyên, Bình Dương. Lợi nhuận sau thuế dự kiến là 530 tỷ đồng bằng 100% so với năm 2021.
- Đối với hoạt động thu phí giao thông, IJC đặt mục tiêu tổng doanh thu năm 2022 là 270 tỷ đồng tăng 41% so với năm 2021. Lợi nhuận sau thuế dự kiến là 141 tỷ đồng tăng 64% so với năm 2021.
- Đối với hoạt động kinh doanh khác bao gồm các hoạt động từ cho thuê trang thiết bị khách sạn, cho thuê nhà, hoạt động xây dựng, hoạt động BĐS sau đầu tư, tài chính và thu nhập khác. Năm 2022, IJC dự kiến tổng doanh thu là 364 tỷ đồng bằng 114% so với năm 2021.

3. Kế hoạch kinh doanh của các công ty thành viên năm 2022

Công ty TNHH MTV Thương mại Becamex đặt mục tiêu doanh thu là 102 tỷ đồng tăng 21% so với năm 2021, lợi nhuận sau thuế là 8 tỷ đồng tăng 87% so với năm 2021.

Công ty TNHH MTV Khách sạn Becamex đặt mục tiêu doanh thu là 137 tỷ đồng tăng 23% so với năm 2021, lợi nhuận sau thuế là 1,6 tỷ đồng.

Kể từ tháng 02/2022, IJC đã thực hiện chuyển nhượng phần vốn góp tại Công ty TNHH MTV WTC Bình Dương, do đó công ty này sẽ không còn là công ty thành viên của IJC

6. Kế hoạch nhân sự và đào tạo:

Về nguồn nhân lực, dự kiến năm 2022 số lượng nhân sự của IJC là 239 người, tăng 0,8% so với năm 2021 nhằm phục vụ cho các kế hoạch phát triển trong tương lai. Bên cạnh đó, chúng tôi chú trọng xây dựng môi trường là việc tốt nhất cùng với chính sách đãi ngộ cạnh tranh so với các doanh nghiệp cùng ngành.

5. Nhiệm vụ trọng tâm cho năm 2022:

Hoạt động đầu tư xây dựng:

Tập trung đầu tư xây dựng các dự án trọng điểm bao gồm:



- Dự án IJC Aroma, quy mô 2 khối nhà C, D cao 24 tầng và 1 khối E dịch vụ cao 4 tầng với số lượng căn hộ xây dựng 384 căn;
- Dự án nhà ở Sunflower II: Vị trí Lô N4-N6, Tp. Mới Bình Dương với quy mô 112.037 m2 gồm 11 khối nhà chung cư 15 -18 tầng và 104 căn biệt thự.
- Thực hiện hợp tác xây dựng nhà ở xã hội Việt Sing K4-K5-K6, với quy mô 3 khối nhà L cao 22 tầng, tổng số lượng căn hộ dự kiến: 1.225 căn.

Hoạt động thu phí giao thông:

- Thi công cải tạo, chỉnh trang vỉa hè QL.13 đoạn qua Tp.Thủ Dầu Một (từ ngã ba cây Trôm đến ngã tư Sở Sao) và đoạn qua nội bộ Thị xã Bến Cát (từ công Mỹ Phước 1 đến Nghĩa Trang liệt sĩ Bến Cát)
- Duy trì công tác duy tu, bảo dưỡng thường xuyên QL.13, quan tâm xử lý các điểm ngập cục bộ, các điểm hay xảy ra ùn tắc giao thông và tiềm ẩn tai nạn giao thông trên QL.13
- Tham gia thực hiện dự án: Cải tạo, mở rộng QL.13 từ cổng chào Vĩnh Phú (Km1+315) đến điểm giao với đường Lê Hồng Phong (Km15+018,28)
- Tham gia đấu thầu để thực hiện dự án: Tạo cảnh quan, chống ùn tắc giao thông trên tuyến đường Mỹ Phước – Tân Vạn, ĐT.746, ĐT747B, ĐT.743 theo phương thức đối tác công tư (đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 20/07/2020)
- Triển khai hiệu quả hệ thống thu phí tự động không dừng ETC theo Quyết định số 19/2020/QĐ-TTg ngày 17/06/2020 của Thủ tướng chính phủ
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động thu phí, đảm bảo không xảy ra thất thoát trong hoạt động thu phí.

TỔNG GIÁM ĐỐC

ĐỖ QUANG NGÔN



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT



Bình Dương, ngày 15 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm Soát đã được quy định trong Điều lệ Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật (“**Công ty**”) và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;

Ban kiểm soát chúng tôi xin báo cáo trước quý vị cổ đông tình hình và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát

1. Tình hình hoạt động và các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm 3 thành viên:

- | | |
|----------------------------|------------|
| - Bà Nguyễn Thị Thùy Dương | Trưởng ban |
| - Bà Châu Thị Vân | Thành viên |
| - Bà Lê Thị Thùy Dương | Thành viên |

Trong năm 2021, Ban kiểm soát có 3 cuộc họp và các hoạt động thường xuyên tập trung vào các nội dung sau:

Xây dựng quy chế hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (“**ĐHĐCĐ**”) thông qua danh sách các công ty kiểm toán để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính (“**BCTC**”) bán niên, kiểm toán BCTC năm và kiểm toán hoạt động;

Giám sát Hội đồng quản trị (“**HDQT**”), Ban tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành công ty, giám sát việc thực hiện nghị quyết của ĐHCĐ và nghị quyết HDQT của công ty;

Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, quy định nội bộ của Công ty. Hỗ trợ xây dựng, củng cố hoạt động của hệ thống kiểm toán nội bộ tại công ty;

Thẩm định báo cáo tài chính quý và soát xét năm 2021;



Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin, đảm bảo lợi ích cho cổ đông;

Các thành viên Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, cùng tham gia thảo luận và biểu quyết thống nhất, thông qua các vấn đề, nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

2. Thù lao của Ban kiểm soát:

Thù lao năm 2020 của Ban kiểm soát được thanh toán trong năm 2021 là 350.800.000 đồng, trong đó:

- Trưởng ban: 175.400.000 đồng.
- 02 Thành viên: 87.700.000 đồng/người.

II. Kết quả kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát

1. Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý và điều hành doanh nghiệp.

Trong năm 2021, HĐQT Công ty đã tổ chức 18 cuộc họp để chỉ đạo thực hiện các nội dung nghị quyết ĐHCĐ và các công việc thuộc thẩm quyền cụ thể:

Về công tác quản trị nội bộ: HĐQT đã thành lập Ban kiểm toán nội bộ, ban hành các bộ Quy chế kiểm toán nội bộ, quy chế quản lý tài chính.

Về hoạt động kinh doanh bất động sản: HĐQT đã thông qua phương án đầu tư xây dựng nhà bán và ký hợp đồng nguyên tắc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất 16 ô đất lô F2 KDC Hòa Lợi; Thông qua việc phê duyệt phương án đầu tư xây dựng nhà bán và ký hợp đồng nguyên tắc nhận chuyển nhượng một phần dự án tại Khu tái định cư Hòa Lợi (Lô G27); Phương án kinh doanh 80 căn nhà lô HL-E12 và ký hợp đồng nguyên tắc mua bán nhà ở hình thành trong tương lai.

Kết quả kiểm soát cho thấy, các Nghị quyết HĐQT được ban hành theo đúng thẩm quyền và quy định của Pháp luật. Ban Tổng giám đốc đã tổ chức thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT.

2. Đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh.

Năm 2021, dịch Covid-19 lây lan trên diện rộng đã ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế Việt Nam nói chung và nhiều mảng hoạt động kinh doanh của Công ty nói riêng do nhiều địa phương phải thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16+, Chỉ thị 16 hoặc Chỉ thị 15 trong thời gian dài để kiểm soát dịch bệnh. Hầu hết các hoạt động thương mại, lưu trú ăn uống phải đóng cửa; chỉ một số cơ sở lưu trú được phép cung cấp dịch vụ cho người bị cách ly có thể hoạt động cầm chừng.

Mảng kinh doanh nhà hàng khách sạn của Công ty vẫn tiếp tục chịu ảnh hưởng nặng nề từ tác động của dịch bệnh. Tuy doanh thu có tăng thêm 27% so với kết quả năm 2020 lên mức 111 tỷ đồng nhưng lợi nhuận trước thuế trong năm 2021 của đơn vị thành viên là Công ty TNHH MTV Khách sạn Becamex vẫn ở mức âm 8,7 tỷ đồng.

Việc thực hiện việc giãn cách xã hội ảnh hưởng mạnh đến hoạt động thu phí cầu đường, doanh thu thu phí thực hiện năm 2021 chỉ bằng 71%% so với năm 2020. Nếu như



cùng kỳ năm trước doanh thu thu phí ghi nhận 270 tỷ đồng thì năm 2021 chỉ ghi nhận 192 tỷ đồng.

Tuy đứng trước nhiều khó khăn khi tình hình dịch bệnh Covid -19 như vậy, Ban Tổng giám đốc Công ty đã đề xuất các giải pháp kinh doanh, tài chính linh hoạt và phù hợp trong tình hình khó khăn của thị trường, sử dụng phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và nhân lực đạt hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ ĐHCĐ và HĐQT đề ra.

Tại công ty mẹ, doanh thu tổng hợp năm 2021 đạt 2.452 tỷ đồng, tăng 22% so với năm 2020 và đạt 87% kế hoạch. Tổng chi phí là 1.672 tỷ đồng tăng 9% so với năm 2020 và đạt 82% kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế đạt lần lượt là 780 tỷ đồng và 624 tỷ đồng. Cả hai mức lợi nhuận này đều tăng hơn 60% so với năm 2020 và vượt kế hoạch.

Đvt : tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021		TH2021/ TH 2020 (%)	TH2021/ KH2021 (%)
	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện		
Tổng Doanh thu	2.009	2.805	2.452	122	87
Tổng chi phí	1.539	2.033	1.672	109	82
Lợi nhuận trước thuế	470	772	780	166	101
Lợi nhuận sau thuế	386	605	624	162	103

Nguồn: BCTC Tổng hợp kiểm toán năm 2021.

Tổng doanh thu hợp nhất của Công ty đạt 2.627 tỷ đồng, tăng 21% so với năm 2020 và đạt 85% kế hoạch. Tổng chi phí hợp nhất là 1.845 tỷ đồng, tăng 8% so với năm 2020. Lợi nhuận sau thuế đạt 621,1 tỷ đồng tăng 68% so với năm 2020 và đạt kế hoạch đặt ra. Đặc biệt là hoạt động kinh doanh bất động sản đã đóng góp 2.085 tỷ đồng trong doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, chủ yếu từ việc kinh doanh Khu đô thị IJC và Khu dân cư Hòa Lợi, tương đương 79% trong tổng doanh thu hợp nhất của Công ty. Ngoài ra hoạt động xây dựng và các hoạt động khác cũng đảm bảo nguồn thu cho Công ty.

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021		TH2021/ TH 2020 (%)	TH2021/ KH2021 (%)
	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện		
Tổng Doanh thu	2.167	3.074	2.627	121	85
Tổng chi phí	1.715	2.277	1.845	108	81
Lợi nhuận trước thuế	452	797	782	173	98
Lợi nhuận sau thuế	370	621,7	621,1	168	100

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2021.

Tình hình tài chính hợp nhất của công ty được đánh giá qua một số chỉ tiêu cơ bản sau:



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 31/12/2021
1	Bố trí cơ cấu tài sản và nguồn vốn			
1.1	Cơ cấu tài sản NH = Tài sản NH/Tổng tài sản	%	71	71
1.2	Cơ cấu tài sản DH = Tài sản DH/Tổng tài sản	%	29	29
1.2	Cơ cấu vốn nợ = Nợ phải trả/Vốn CSH	Lần	2,21	1,04
1.3	Cơ cấu nguồn vốn = Vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	31	49
2	Khả năng thanh toán			
2.1	Khả năng T/Toán Tổng quát = Tổng TS/Nợ phải trả	Lần	1,45	1,97
2.2	Khả năng TT nhanh = (TSNH-Hàng TK)/Nợ NH	Lần	0,33	0,4
3	Hệ số khả năng sinh lời			
3.1	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE)	%	17,88	18,57
3.2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	5,57	9,24

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2021.

Các chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2021 cơ bản thể hiện được sự tăng trưởng tốt so với tình hình tài chính năm 2020. Qua đó thể hiện được sự hiệu quả trong việc sử dụng nguồn vốn kinh doanh để mang lại lợi nhuận cho cổ đông.

Vốn góp của chủ sở hữu của Công ty ghi nhận tăng từ 1.371 tỷ đồng lên 2.171 tỷ đồng trong năm 2021 là kết quả của việc phát hành thành công thêm 80.000.000 cổ phần vào cuối năm 2020.

3. Đánh giá về việc thực hiện các giao dịch với tổ chức liên quan.

Trong năm 2021, HĐQT Công ty ban hành NQ số 11/NQ-HĐQT ngày 11/08/2021 về việc ký hợp đồng nguyên tắc nhận chuyển nhượng QSD tại KDC Hòa Lợi với Tổng công ty Becamex IDC trị giá hơn 50 tỷ đồng. Nghị quyết HĐQT số 13/NQ-HĐQT ngày 11/08/2021 về việc nhận chuyển nhượng QSD tại Khu tái định cư Hòa Lợi với Tổng công ty Becamex IDC trị giá 336,9 tỷ đồng. Nghị quyết HĐQT số 20/NQ-HĐQT ngày 31/12/2021 về việc thông qua hợp tác kinh doanh tại khu dân cư TDC Hòa Lợi với Công ty TDC trị giá hơn 329 tỷ đồng. Các giao dịch trên được thông qua theo đúng thẩm quyền và thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định.

4. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Kiểm soát đối với Kiểm toán nội bộ (KTNB).

Ban kiểm toán nội bộ của Công ty được thành lập theo quyết định số 02/QĐ-HĐQT ngày 30/03/2021. Trong năm 2021, để thực hiện đúng quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của Kiểm toán nội bộ, Ban KTNB đã trình HĐQT ban hành Quy chế KTNB theo quyết định số 04/QĐ-HĐQT ngày 30/03/2021 và Quy trình kiểm toán nội bộ theo quyết định số 10/QĐ-HĐQT ngày 22/06/2021.

Ban KTNB đã thực hiện đúng theo Quy chế hoạt động của Ban KTNB và kế hoạch kiểm toán nội bộ đã được HĐQT phê duyệt, cụ thể:



- + Đánh giá về sự phù hợp, hiện hữu và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ liên quan đến hoạt động chính của các phòng ban.
- + Đánh giá việc thực hiện các mục tiêu kinh doanh của công ty.
- + Kiến nghị các biện pháp: sửa chữa, khắc phục những sai sót, cải tiến hệ thống kiểm soát nội bộ; cải tiến công tác quản trị công ty.
- + Theo dõi kiểm tra kết quả thực hiện các kiến nghị sau kiểm toán của các phòng ban trong công ty.

5. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2021.

Công ty thực hiện đóng sổ niên độ kế toán 2021 vào ngày 31/12/2021 để lập BCTC theo đúng quy định về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp và các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

Báo cáo tài chính của Công ty được kiểm toán bởi công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (là đơn vị thuộc danh sách các công ty kiểm toán độc lập được ĐHCĐ năm 2021 phê duyệt). BCTC đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2021, kết quả sản xuất kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ phù hợp với chế độ và chuẩn mực kế toán Việt Nam.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát. Trình đại hội cổ đông thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG



DỰ THẢO

QUY CHẾ
BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT
NHIỆM KỲ (2022 – 2027)

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Tờ trình số 01/TTr-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng kỹ thuật tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ (2022 – 2027) theo các quy định sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt:

- Công ty: Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật
- HĐQT: Hội đồng quản trị
- BKS: Ban kiểm soát
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông

II. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử:

1. Nguyên tắc bầu cử:
 - a. Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông
 - b. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín
2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) lập ngày 16/03/2022) có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022

III. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị:



HĐQT gồm **05** thành viên. Trong đó **01** thành viên là thành viên độc lập Hội đồng quản trị

2. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị:

Nhiệm kỳ của HĐQT là 05 năm (2022- 2027)

3. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia HĐQT:

3.1 Thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: *(Theo Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14)*

- a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- c. Thành viên HĐQT công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác;

3.2 Thành viên độc lập HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: *(Theo Khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14)*

- a. Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
- d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- e. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

IV. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên Ban kiểm soát:

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên

2. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát:

Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế

3. Tiêu chuẩn và điều kiện của Thành viên Ban Kiểm soát:

Thành viên Ban kiểm soát phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau: *(Theo quy định tại khoản 1 Điều 169 Luật Doanh nghiệp số 59/2014/QH14)*

- a. Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp số 59/2014/QH14;



- b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- d. Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

V. Quy định đề cử làm thành viên Hội đồng quản trị: (Theo Khoản 2, Khoản 3 Điều 25 Điều lệ Công ty)

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% trở lên đề cử đủ ứng viên.
- Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

VI. Quy định đề cử làm Thành viên Ban Kiểm soát (Theo Khoản 1, Khoản 2 Điều 37 Điều lệ Công ty)

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.
- Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

VII. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

1. **Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT và BKS bao gồm:**
 - Văn bản ứng cử thành viên HĐQT (theo mẫu 1A)
 - Văn bản đề cử thành viên HĐQT (theo mẫu 1B)



- Văn bản ứng cử thành viên Ban Kiểm soát (theo mẫu 2A)
- Văn bản đề cử thành viên Ban Kiểm soát (theo mẫu 2B)
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu);
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu/ các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn
- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử sở hữu hoặc giấy tờ tương đương của Công ty Chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán (tính đến ngày 16/03/2022 - ngày chốt danh sách cổ đông để tham dự ĐHĐCĐ thường năm 2022 của Công ty)
- Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
- Người đề cử/ứng cử vào HĐQT, BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực và nội dung trong hồ sơ của mình.

2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ ứng cử/đề cử:

Để đảm bảo công tác chuẩn bị tài liệu trình ĐHĐCĐ của Ban tổ chức, hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi về Công ty trước **16h, ngày 08/04/2022** theo địa chỉ sau đây:

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật

Tầng 15, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương, P.Phú Hòa, TP.TDM, Bình Dương

Điện thoại: 0274 3848789 Fax: 0274 3 848678

Liên hệ: Bà Trần Nguyên Thảo

Ngoài phong bì cần ghi rõ “ Hồ sơ ứng cử /đề cử vào HĐQT, BKS”

3. Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử được gửi cho Ban Tổ chức trước thời hạn nêu trên và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện của thành viên HĐQT/Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

4. Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

VIII. Phương thức bầu cử:

1. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, BKS. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên hoặc phân chia phiếu cho một số ứng cử viên

2. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

IX. Hình thức tiến hành bầu cử:



1. Phiếu bầu cử:

Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được phát 02 (hai) phiếu bầu cử: 01 phiếu bầu cử HĐQT và 01 phiếu bầu cử BKS, trên đó có ghi mã số cổ đông, số lượng cổ phần sở hữu, và số phiếu bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS, danh sách ứng cử viên được đề cử vào HĐQT, BKS, ô “Bầu đều” và “Cột số phiếu bầu” và có dấu tròn của Công ty.

2. Cách ghi phiếu bầu cử:

- a. Cổ đông muốn chia đều số phiếu bầu cho các ứng cử viên thì đánh dấu (X) vào ô “Bầu đều” hoặc;
- b. Cổ đông không bầu đều cho các ứng cử viên thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng cử viên vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó. Nếu cổ đông không bầu cho ứng cử viên nào thì để trống hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Ban tổ chức Đại hội để đổi lại phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông

Ví dụ:

Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết sẽ bỏ phiếu để bầu 07 thành viên HĐQT. Cổ đông đó sẽ có $1.000 \times 5 = 5.000$ phiếu bầu. Cổ đông A có thể bầu theo phương thức sau:

- Chia đều 5.000 phiếu bầu cho 05 ứng cử viên HĐQT (đánh dấu “X” vào ô bầu đều)
- Chia 5.000 phiếu bầu cho các ứng cử viên (viết số phiếu muốn bầu cho ứng cử viên tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó).
- Dồn hết 5.000 phiếu bầu cho 01 ứng cử viên (viết số 5.000 vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó)

3. Tính hợp lệ của Phiếu bầu cử:

a. Phiếu bầu cử hợp lệ:

- Là phiếu bầu cử do Ban tổ chức Đại hội phát ra có đóng dấu tròn của Công ty.
- Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng (\leq) tổng số phiếu bầu được quyền bầu;
- Có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền;
- Không bị rách, gạch, tẩy xóa, cạo sửa

b. Phiếu bầu cử không hợp lệ:

- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử không có dấu tròn của Công ty
- Phiếu bầu cử bị rách, gạch, tẩy xóa cạo sửa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;



- Phiếu bầu cử ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu
 - Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu
 - Phiếu bầu cử nộp cho Ban bầu cử sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu đã được niêm phong
- Các phiếu bầu không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử
4. Nguyên tắc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT/BKS:
- Ban kiểm phiếu bầu cử tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông
 - Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu bầu cử và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu. Cổ đông/người được ủy quyền dự họp tiến hành bỏ phiếu bầu HĐQT/BKS vào thùng phiếu. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, Ban kiểm phiếu bầu cử niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông
 - Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu được niêm phong
5. Quy định việc kiểm phiếu:
- a. Ban kiểm phiếu bầu cử thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:
- Ban kiểm phiếu bầu cử làm việc trong 01 phòng riêng/khu vực riêng
 - Ban kiểm phiếu bầu cử có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu
 - Kiểm tra tính hợp lệ của các phiếu bầu cử
 - Kiểm tra lần lượt từng phiếu bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu
 - Việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban Kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.
- b. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:
- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban bầu cử lập Biên bản kết quả kiểm phiếu/
 - Nội dung Biên bản kết quả kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:
 - + Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu
 - + Thành phần Ban kiểm phiếu bầu cử
 - + Tổng số cổ đông tham gia dự họp;
 - + Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu
 - + Số và tỷ lệ phiếu bầu cử hợp lệ, phiếu bầu cử không hợp lệ
 - + Số và tỷ lệ số phiếu bầu cho từng ứng viên vào HĐQT, BKS
 - + Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu bầu cử
6. Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát *(Theo khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14)*



- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ 02 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

X. Công bố kết quả bầu cử:

Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS được Ban bầu cử công bố ngay tại Đại hội

Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết Đại hội

XI. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội cổ đông thông qua.

Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty kết thúc.

Trên đây là toàn bộ Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS của Công ty nhiệm kỳ (2022 -2027) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG



Mẫu 1A: Văn bản ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị

(Đính kèm Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**VĂN BẢN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT
NHIỆM KỲ (2022 -2027)**

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Tên cổ đông:

Mã số cổ đông :

Ngày sinh.....Nơi sinh.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp:tại

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn :.....Chuyên ngành.....

Số cổ phần sở hữu.....cổ phần, tương ứng với.....%
vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật (« Công ty »).

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tôi đề nghị được tham gia ứng cử làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2022–2027) của Công ty

Tôi cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty

Trân trọng.

Hồ sơ kèm theo :

Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu

Bản sao hợp lệ các văn bằng liên quan

Sơ yếu lý lịch

....., ngàytháng.....năm 2022

CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên)



Mẫu 1B: Văn bản ứng cử thành viên Ban Kiểm soát

(Đính kèm Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**VĂN BẢN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT
NHIỆM KỲ (2022 -2027)**

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Tên cổ đông:

Mã số cổ đông :

Ngày sinh.....Nơi sinh.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp:tại

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn :.....Chuyên ngành.....

Số cổ phần sở hữu.....cổ phần, tương ứng với.....%
vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật (« Công ty »).

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tôi đề nghị được tham gia ứng cử làm thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ (2022–2027) của Công ty

Tôi cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty

Trân trọng.

Hồ sơ kèm theo :

Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu

Bản sao hợp lệ các văn bản liên quan

Sơ yếu lý lịch

....., ngàytháng.....năm 2022

CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên)



Mẫu 2A: Văn bản đề cử thành viên Hội đồng quản trị

(Đính kèm Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngàytháng.....năm 2022

**VĂN BẢN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT
NHIỆM KỲ (2022 -2027)**

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Cổ đông/ nhóm cổ đông của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật (“Công ty”) gồm:

STT	Họ và tên cổ đông	Số CMND/CCCD/ Hộ chiếu/ Giấy CNĐKDN/ Nơi cấp, ngày cấp	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %/Vốn điều lệ	Chữ ký/Chữ ký của người đại diện theo pháp luật đối với cổ đông là tổ chức
	Tổng số CP				

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Tôi/Chúng tôi trân trọng đề cử:

1./ Ông/Bà:

Ngày sinh:Nơi sinh:

Địa chỉ thường trú:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp:tại

Trình độ học vấn:Chuyên ngành.....

2./ Ông/Bà:

Ngày sinh:Nơi sinh:



Địa chỉ thường trú:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp:tại

Trình độ học vấn:Chuyên ngành

Là ứng viên cho vị trí thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2022 - 2027

Tôi/Chúng tôi cam đoan các ứng viên trên có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật nhiệm kỳ (2022-2027) theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty

Hồ sơ kèm theo :

Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu của người được đề cử

Bản sao hợp lệ các văn bằng liên quan của người được đề cử

Sơ yếu lý lịch của người được đề cử



Mẫu 2B: Văn bản đề cử thành viên Ban Kiểm soát

(Đính kèm Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**VĂN BẢN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT
NHIỆM KỲ (2022 -2027)**

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Cổ đông/ nhóm cổ đông của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật (“Công ty”) gồm:

STT	Họ và tên cổ đông	Số CMND/CCCD/ Hộ chiếu/ Giấy CNĐKDN/ Nơi cấp, ngày cấp	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %/Vốn điều lệ	Chữ ký/Chữ ký của người đại diện theo pháp luật đối với cổ đông là tổ chức
	Tổng số CP				

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Tôi/Chúng tôi trân trọng đề cử:

1./ Ông/Bà:

Ngày sinh:Nơi sinh:

Địa chỉ thường trú:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp:tại

Trình độ học vấn:Chuyên ngành.....

2./ Ông/Bà:

Ngày sinh:Nơi sinh:

Địa chỉ thường trú:



Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp:tại

Trình độ học vấn:Chuyên ngành

Là ứng viên cho vị trí thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2022 - 2027

Tôi/Chúng tôi cam đoan các ứng viên trên có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật nhiệm kỳ (2022-2027) theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty

Hồ sơ kèm theo :

Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu của người được đề cử

Bản sao hợp lệ các văn bằng liên quan của người được đề cử

Sơ yếu lý lịch của người được đề cử



PHIẾU BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ (2022 – 2027)

Họ và tên cổ đông: Mã số cổ đông:

Số cổ phần sở hữu:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:

Tổng số phiếu được biểu quyết theo nguyên tắc bầu dồn phiếu:

Bầu đều (*)

STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	SỐ PHIẾU BẦU (**)
1		
2		
3		
4		
5		
6		
7		
Tổng cộng		

Ghi chú:

Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị. Cổ đông bầu theo một trong hai trường hợp:

(*) Cổ đông đánh dấu vào ô bầu đều trong trường hợp bầu số phiếu bằng nhau cho tất cả ứng cử viên

(**) Cổ đông ghi số phiếu cụ thể cho các ứng cử viên trong trường hợp bầu không đều. Cổ đông có thể dồn toàn bộ hoặc một phần trên tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên (nhưng không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đã ghi ở trên).

Bình Dương, ngày 15 tháng 04 năm 2022

CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT**

-----000-----

**PHIẾU BẦU CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ (2022 – 2027)**

Họ và tên cổ đông:Mã số cổ đông:

Số cổ phần sở hữu:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:

Tổng số phiếu được biểu quyết theo nguyên tắc bầu dồn phiếu:

Bầu đều (*)

STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	SỐ PHIẾU BẦU (**)
1		
2		
3		
Tổng cộng		

Ghi chú:

Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát. Cổ đông bầu theo một trong hai trường hợp:

(*) Cổ đông đánh dấu vào ô bầu đều trong trường hợp bầu số phiếu bằng nhau cho tất cả ứng cử viên

(**) Cổ đông ghi số phiếu cụ thể cho các ứng cử viên trong trường hợp bầu không đều. Cổ đông có thể dồn toàn bộ hoặc một phần trên tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng viên (nhưng không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đã ghi ở trên).

Bình Dương, ngày 15 tháng 04 năm 2022
CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)



HDQT-TT-22040001

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Đính kèm hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2022 -2027

Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật)

1. Họ và tên:
2. Giới tính:
3. Ngày tháng năm sinh:
4. Nơi sinh:
5. Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....ngày cấp.....nơi cấp.....
6. Quốc tịch:Dân tộc:
7. Địa chỉ thường trú:
8. Số điện thoại :.....
9. Địa chỉ email:
10. Trình độ chuyên môn:
11. Quá trình công tác:.....
12. Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật:.....
13. Chức vụ tại tổ chức khác (nếu có):
14. Tổng số cổ phần nắm giữ tại IJC:cổ phần
15. Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty:
16. Những khoản nợ đối với công ty
17. Lợi ích liên quan tới công ty
18. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty:

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngàythángnăm.....

NGƯỜI KHAI

(Ký tên, ghi rõ họ tên)



TỜ TRÌNH

(V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật ngày 27/04/2021 ;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật ngày 27/04/2021;
- Căn cứ Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật ngày 27/04/2021.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức quản trị Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật phù hợp với quy định của pháp luật về số lượng, tiêu chuẩn thành viên HĐQT và thành viên HĐQT độc lập. Hội đồng quản trị đã tổ chức rà soát, xem xét sửa đổi nội dung liên quan đến việc thay đổi số lượng thành viên HĐQT trong Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật. Các nội dung sửa đổi, bổ sung được nêu cụ thể tại Phụ lục kèm theo Tờ trình này.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị thực hiện sửa đổi, bổ sung, cập nhật các nội dung được nêu tại Phụ lục đính kèm vào Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.HĐQT

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG



PHỤ LỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ, QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY VÀ QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

(Đính kèm theo Tờ trình số: 01/TTr-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2022)

Khoản, Điều, Nội dung theo quy định hiện tại	Khoản, Điều, Nội dung sau khi sửa đổi/bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
A. Điều lệ Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật			
Điều 26_Khoản 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 07 người	Điều 26_Khoản 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người	Điều 154 khoản 1 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020	
Điều 26_Khoản 3 Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau: Có tối thiểu 02 thành viên độc lập.	Điều 26_Khoản 3 Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau: Có tối thiểu 01 thành viên độc lập.	Điều 276_Nghị định 155/2020/NĐ-CP	
B. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty			
Điều 47_Khoản 1 Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 07 người	Điều 47_Khoản 1 Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người	Điều 154 khoản 1 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020	
Điều 47_Khoản 3_Điểm a Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm	Điều 47_Khoản 3_Điểm a Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị Tổng số thành viên độc lập	Điều 276_Nghị định 155/2020/NĐ-CP	



bảo quy định sau: Có tối thiểu 02 thành viên độc lập.	Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau: Có tối thiểu 01 thành viên độc lập.		
C. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị			
Điều 5_Khoản 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 07 người	Điều 5_Khoản 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người	Điều 154 khoản 1 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020	
Điều 5_Khoản 4_Điểm a Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau: Có tối thiểu 02 thành viên độc lập.	Điều 5_Khoản 4_Điểm a Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau: Có tối thiểu 01 thành viên độc lập	Điều 276_Nghị định 155/2020/NĐ-CP	



TỜ TRÌNH

(V/v bầu thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 -2027)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Tờ trình số 01/TTr-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Năm 2022 là năm hết nhiệm kỳ 05 năm của HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật nhiệm kỳ 2017 – 2022. Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2019, Điều lệ Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc bầu thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật nhiệm kỳ 2022 – 2027 với các nội dung như sau:

1. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027:

Số lượng: 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập

Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT, thành viên HĐQT độc lập: Theo Khoản 1, Khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14

2. Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027:

Số lượng: 3 thành viên

Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát: Theo quy định tại khoản 1 Điều 169 Luật Doanh nghiệp số 59/2014/QH14

Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027 theo Quy chế Bầu cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát được thông qua tại đại hội. Dự thảo Quy chế bầu cử được đính kèm theo Tờ trình này.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.HĐQT

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG



TỜ TRÌNH

(V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán, Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021, Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua: Báo cáo tài chính năm 2021 hợp nhất và công ty mẹ đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C; Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 (các báo cáo được đính kèm theo tài liệu đại hội).

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.HĐQT

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG



TỜ TRÌNH

(V/v thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022 với nội dung chủ yếu như sau:

1. Thông qua kết quả kinh doanh năm tài chính 2021 theo số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất và số liệu Báo cáo tài chính của Công ty mẹ - Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C với một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau:

a. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 theo số liệu báo cáo tài chính hợp nhất:

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	% TH 2021/KH 2021	% TH 2021/TH2020
Tổng doanh thu	2.167	3.074	2.627	85%	121%
Tổng chi phí	1.715	2.277	1.845	81%	108%
Lợi nhuận trước thuế	452	797	782	98%	173%
Lợi nhuận sau thuế	370	621,7	621,1	100%	168%

b. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 theo số liệu báo cáo tài chính của Công ty mẹ:

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	% TH 2021/KH 2021	% TH 2021/TH2020
Tổng doanh thu	2.009	2.805	2.452	87%	122%
Tổng chi phí	1.539	2.033	1.672	82%	109%
Lợi nhuận trước thuế	470	772	780	101%	166%
Lợi nhuận sau thuế	386	605	624	103%	162%
Chi trả cổ tức	15%/VĐL	16%/VĐL	16%/VĐL		



2. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật với một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau:

a. Kế hoạch kinh doanh năm 2022 theo số liệu báo cáo tài chính hợp nhất:

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	% KH 2022/ TH 2021
Tổng doanh thu	2.627	2.829	108%
+ Doanh thu thu phí	192	270	140%
+ Doanh thu kinh doanh BĐS	2.085	2.195	105%
+ Doanh thu hợp tác KD	30	-	-
+ Doanh thu khác	320	364	114%
Tổng chi phí	1.845	1.973	107%
Lợi nhuận trước thuế	782	856	109%
Lợi nhuận sau thuế	621,1	685	110%

b. Kế hoạch kinh doanh năm 2022 theo số liệu báo cáo tài chính Công ty mẹ:

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	% KH 2022/ TH 2021
Tổng doanh thu	2.452	2.590	106%
Tổng chi phí	1.672	1.742	104%
Lợi nhuận trước thuế	780	848	109%
Lợi nhuận sau thuế	624	679	109%
Chi trả cổ tức	16%/VĐL	Từ 10%/VĐL	

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.HĐQT

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG



HDQT-TT-22040001

TỜ TRÌNH

(V/v thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021,
Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật.
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;
- Căn cứ Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính 2021 đã được kiểm toán và kế hoạch kinh doanh năm tài chính 2022.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022, cụ thể như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021

Đvt: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021
1.	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	623.563.232.808
2.	Trích lập các quỹ + Quỹ khen thưởng phúc lợi (5% x LNST 2021) + Quỹ đầu tư phát triển (30% x LNST 2021)	31.178.161.640 187.068.969.842
3.	Lợi nhuận sau khi trích quỹ	405.316.101.326
4.	Lợi nhuận còn giữ lại năm 2020	83.224.309.100
5.	Lợi nhuận có thể chia cổ tức	488.540.410.426
6.	Chia cổ tức (16%/VĐL)	347.355.716.800
7.	Thưởng Ban hành đạt kế hoạch (0,5%LNST2021)	3.117.800.000
8.	Lợi nhuận còn lại năm 2021	138.066.893.626

Thời gian chi trả cổ tức của năm 2021: Quý 4 năm 2022

Hình thức chi trả cổ tức năm 2021: Chi trả bằng cổ phiếu

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2022
1.	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	đồng	679.342.000.000
2.	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5% x LNST 2022)	đồng	33.967.100.000
3.	Trích quỹ đầu tư phát triển (30% x LNST 2022)	đồng	203.802.600.000
4.	Thưởng Ban điều hành đạt kế hoạch	đồng	3.395.710.000

	(0,5%LNST2022)		
5.	Tỷ lệ chi trả cố tức	%	10%/VĐL

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.HĐQT

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN HÙNG



TỜ TRÌNH

(V/v thông qua Chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2021 và Kế hoạch chi trả năm 2022)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật.
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;
- Căn cứ Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 đã được kiểm toán và kế hoạch kinh doanh năm 2022.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2021 và Kế hoạch chi trả năm 2022, cụ thể như sau:

1. Chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2021:

Theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021, thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2021 bằng 0,5% x Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ 2021.

Theo kết quả kinh doanh năm 2021 đã được kiểm toán, lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ là 623.563.232.808 đồng.

Căn cứ vào Nghị quyết ĐHĐCĐ và lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ nêu trên. Tổng thù lao chi trả cho HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2021 là: 3.117.800.000 đồng.

2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2022:

Căn cứ kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao đối với HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2022 như sau:

Thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2022: 0,5% x Lợi nhuận sau thuế năm 2022.

Trân trọng kính trình./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.HĐQT

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN VĂN HÙNG



Số: 07/TTr-ĐHĐCĐ

Bình Dương, ngày 15 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v phê duyệt danh sách Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm toán hoạt động (nếu cần) của Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật .

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông các tiêu chí lựa chọn và danh sách công ty kiểm toán độc lập để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán trong năm 2022 như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

- Hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết, công ty đại chúng;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm; đáp ứng được yêu cầu của Công ty và có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán.
- Đảm bảo thời hạn hoàn thành để đáp ứng thời gian công bố thông tin theo quy định pháp luật.
- Không phát sinh xung đột về lợi ích khi thực hiện kiểm toán BCTC cho Công ty.

2. Danh sách các công ty kiểm toán độc lập đề xuất lựa chọn

Căn cứ các tiêu chí trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các công ty kiểm toán độc lập sẽ được lựa chọn để soát xét Báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán Báo cáo tài chính, thực hiện kiểm toán hoạt động (nếu cần) của Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật năm 2022 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán theo danh sách dưới đây:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH PwC Việt Nam;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Trân trọng kính trình./.



Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VP.HĐQT

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG



HDQT-TT-22040001

Số: 08/TTr-ĐHĐCĐ

Bình Dương, ngày 15 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ hướng dẫn một số nội dung về chào bán, chào bán chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật;
- Căn cứ kế hoạch kinh doanh và kế hoạch tài chính của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật trong giai đoạn 2022-2023;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ và phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán với các nội dung chi tiết theo Phương án chào bán đính kèm.

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP. HĐQT.

Nguyễn Văn Hùng



PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

(Đính kèm theo Tờ trình số 08/TTr- ĐHĐCĐ ngày 15 tháng 04 năm 2022)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

Tên cổ phiếu chào bán	:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật
Mã cổ phiếu	:	IJC
Vốn điều lệ hiện tại	:	2.170.973.230.000 đồng
Loại cổ phiếu chào bán	:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	:	10.000 đồng/cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	:	217.097.323 cổ phiếu (Hai trăm mười bảy triệu không trăm chín mươi bảy nghìn ba trăm hai mươi ba cổ phiếu)
Số cổ phiếu chào bán dự kiến:	:	Tối đa 108.548.661 cổ phiếu (một trăm lẻ tám triệu năm trăm bốn mươi tám nghìn sáu trăm sáu mươi một cổ phiếu)
Tổng giá trị dự kiến huy động theo mệnh giá	:	Tối đa 1.085.486.610.000 đồng (Một nghìn không trăm tám mươi lăm tỷ bốn trăm tám mươi sáu triệu sáu trăm mười nghìn đồng)
Hình thức chào bán	:	Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
Thời gian thực hiện dự kiến	:	Trong năm 2022 - 2023 sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp phép.
Đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài	:	Tại ngày 16/03/2022, tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Công ty là 5,14% vốn điều lệ hiện hành. Công ty cam kết sử dụng các biện pháp theo quy định của pháp luật để giữ tỷ lệ sở hữu nước ngoài đảm bảo theo quy định của pháp luật. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện phương án chào bán đảm bảo việc chào bán thêm cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của pháp luật.
Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung	:	Số cổ phiếu chào bán thành công sẽ được đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung theo quy định của pháp luật.

II. PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU



- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán** : Tối đa **108.548.661 cổ phiếu** (*một trăm lẻ tám triệu năm trăm bốn mươi tám nghìn sáu trăm sáu mươi một cổ phiếu*)
- Tỷ lệ trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành** : 50%
- Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá** : Tối đa **1.085.486.610.000 đồng** (*Một nghìn không trăm tám mươi lăm tỷ bốn trăm tám mươi sáu triệu sáu trăm mười nghìn đồng*)
- Phương thức chào bán** : Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
- Đối tượng được chào bán** : Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm.
- Tỷ lệ thực hiện quyền** : Theo tỷ lệ 100 : 50. Cổ đông có tên trong Danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu được hưởng 1 quyền mua, cứ 100 quyền mua thì được mua 50 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu chào bán sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
Ví dụ: Tại ngày thực hiện quyền, cổ đông A có 19 cổ phiếu sẽ được nhận 19 quyền mua, tương ứng với 9,5 cổ phiếu. Số cổ phiếu phát hành thêm cổ đông A được quyền mua là 9 cổ phiếu, phần thập phân là 0,5 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.
- Giá chào bán dự kiến** : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Nguyên tắc xác định giá chào bán** : Căn cứ trên giá trị sổ sách và giá thị trường của cổ phiếu IJC tại thời điểm xin ý kiến ĐHĐCĐ về phương án chào bán, cụ thể:
- Giá trị sổ sách mỗi cổ phiếu IJC tại ngày 31/12/2021: 15.355 đồng/cổ phiếu (theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán).
 - Giá đóng cửa bình quân 30 phiên của cổ phiếu IJC từ ngày .../.../2022 đến ngày .../.../2022: ... đồng/cổ phiếu
- Trên cơ sở tham chiếu các mức giá nêu trên, đồng thời cân nhắc để đảm bảo sự thành



công của đợt chào bán, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua giá chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là **10.000 đồng/cổ phiếu**.

Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu : Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được phân bổ quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 1 lần (không chuyển nhượng cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng.

Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) : Số cổ phiếu chào bán sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

Phương án xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phần theo dự kiến : Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chào bán tiếp cho các nhà đầu tư khác (bao gồm các cổ đông hiện hữu khác có nhu cầu mua thêm) với điều kiện chào bán không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó bao gồm mức giá chào bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu) để đảm bảo chào bán hết toàn bộ số cổ phiếu.

Việc phân phối số cổ phiếu không chào bán hết cho nhà đầu tư khác sẽ tuân thủ theo các quy định:

- Tuân thủ quy định tại Điều 195 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14: "*Công ty con không được đầu tư mua cổ phiếu, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phiếu để sở hữu chéo lẫn nhau.*"
- Đảm bảo các điều kiện chào bán cổ phiếu theo quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP do Chính Phủ ban hành ngày 31/12/2020 về việc quy



định chi tiết thi hành một điều của Luật Chứng khoán.

Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng. Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết được chào bán tiếp cho các đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

Các quyền, lợi ích phát sinh từ cổ phiếu (nếu có), bao gồm quyền mua cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu, cổ phiếu được nhận từ các đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, và/hoặc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức phát sinh từ cổ phiếu trong thời gian hạn chế chuyển nhượng sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng.

III. ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ PHA LOÃNG CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

Lượng cổ phiếu chào bán đợt này sẽ khiến cho tổng số lượng cổ phiếu lưu hành dự kiến của Công ty tăng lên 66% (trong đó số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên theo phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng 50% và phát hành cổ phiếu trả cổ tức tăng 16%¹) so với số cổ phiếu lưu hành hiện tại. Điều này dẫn đến việc cổ phiếu của Công ty bị pha loãng như sau:

Rủi ro pha loãng giá thị trường sau khi chào bán

Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật đang được niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh với mã giao dịch “IJC”. Giá tham chiếu cổ phiếu IJC tại ngày giao dịch không hưởng quyền trả cổ tức bằng cổ phiếu, cổ phiếu thưởng và thực hiện quyền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu sẽ bị điều chỉnh theo công thức như sau:

$$P_{pl} = \frac{P_t + (P_{r_1} * I_1)}{1 + I_1 + I_2 + I_3}$$

Trong đó:

- Ppl: Giá cổ phiếu pha loãng;
- Pt: Giá đóng cửa ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền;
- Pr₁: Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền;
- I₁: Tỷ lệ tăng vốn thêm đối với việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu;

¹ Tham chiếu tại Tờ trình số 09/Ttr-ĐHĐCĐ ngày 15 tháng 04 năm 2022 Đại hội Cổ đông thường niên năm 2022 V/v Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021



- I_2 : Tỷ lệ tăng vốn thêm với việc chào bán cổ phiếu trả cổ tức;
- I_3 : Tỷ lệ tăng vốn thêm với việc chào bán cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Minh họa:

- P_t : Giả sử, giá cổ phiếu IJC trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 30.000 đồng/cổ phiếu;
- Pr_1 : Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phiếu trong đợt chào bán mới là 10.000 đồng/cổ phiếu;
- I_1 : Tỷ lệ tăng vốn thêm đối với việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (50%);
- I_2 : Tỷ lệ tăng vốn thêm với việc chào bán cổ phiếu trả cổ tức (16%);
- I_3 : Tỷ lệ tăng vốn thêm với việc chào bán cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền, giá tham chiếu của IJC được xác định như sau:

$$P_{pl} = \frac{30.000 + (10.000 \times 50\%)}{(1 + 50\% + 16\%)}$$

$$= 21.084 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

Lưu ý: Giá cổ phiếu của IJC vào ngày liền trước ngày giao dịch không hưởng quyền ở ví dụ trên là 30.000 đồng/cổ phiếu, tuy nhiên mức giá này có thể dao động và thay đổi tại ngày chốt danh sách cổ đông, mức giá nêu trên chỉ nhằm mục đích minh họa cho sự việc điều chỉnh giá tham chiếu khi tiến hành chào bán và chào bán.

Rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS)

Quy mô đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức và chào bán cho cổ đông hiện hữu lần này là **143.284.232** cổ phiếu (trong đó số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu là 108.548.661 cổ phiếu và số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức là 34.735.571 cổ phiếu²), tương đương **66%** số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty (trong đó số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên theo phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng 50% và phát hành cổ phiếu trả cổ tức tăng 16%). Đợt chào bán lần này có thể làm thay đổi số lượng cổ phiếu (SLCP) lưu hành bình quân của Công ty, dẫn tới rủi ro pha loãng EPS. Công thức tính pha loãng EPS dự kiến như sau.

² Tham chiếu tại Tờ trình Đại hội Cổ đông thường niên V/v Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2022 số 08/TTr-ĐHĐCĐ ngày 15 tháng 04 năm 2022 do ĐHCĐ Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật ban hành.



$$\text{EPS} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế - Cổ tức cổ phiếu ưu đãi}}{\text{SLCP lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Giả sử Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2022 là 685.000.000.000 đồng, Công ty không có cổ phiếu ưu đãi.

- Trường hợp Công ty không chào bán thêm cổ phiếu, số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ là **217.097.323** cổ phiếu:

$$\text{EPS} = \frac{685.000.000.000}{217.097.323} = 3.155 \text{ đồng}$$

- Trường hợp Công ty chào bán thành công **108.548.661** cổ phiếu và phát hành thêm **34.735.571** cổ phiếu để trả cổ tức vào tháng 09/2022, theo đó EPS sẽ thay đổi như sau:

$$\text{EPS} = \frac{685.000.000.000}{(217.097.323 \times 9 + 360.381.555 \times 3)/12} = 2.708 \text{ đồng}$$

Như vậy, nếu Công ty chào bán thành công **108.548.661** cổ phiếu và phát hành thêm **34.735.571** cổ phiếu để trả cổ tức, thu nhập trên mỗi cổ phiếu của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm khoảng 447 đồng/cổ phiếu so với trường hợp không chào bán.

Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận với tốc độ tăng số lượng cổ phiếu: số lượng cổ phiếu tăng lên nhưng lợi nhuận sau thuế không tăng hoặc tăng với tốc độ chậm hơn sẽ làm cho thu nhập trên mỗi cổ phiếu sẽ bị giảm. Mức độ pha loãng EPS sẽ được khắc phục khi công ty làm ăn tốt, hiệu quả sử dụng vốn cao.

Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BVPS)

Công thức tính pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BVPS) dự kiến như sau:

$$\text{BVPS} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông}}{\text{Số lượng cổ phiếu đã chào bán - Số lượng cổ phiếu quỹ}}$$

Tại thời điểm kết thúc chào bán, nếu tốc độ tăng trưởng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt chào bán (tối đa là 50% tổng số cổ phiếu hiện đang lưu hành và giả sử IJC không thực hiện mua lại cổ phiếu quỹ) thì BVPS sẽ giảm.

Rủi ro pha loãng tỷ lệ nắm giữ và biểu quyết

Đợt chào bán ra công chúng thông qua phương thức thực hiện quyền lần cho cổ đông hiện hữu của Công ty, do đó, sau đợt chào bán tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền



biểu quyết của cổ đông có thể sẽ bị giảm so với thời điểm trước chào bán, nếu cổ đông hiện hữu không tham gia thực hiện quyền mua trong đợt chào bán lần này

IV. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu dự kiến tối thiểu là **1.085.486.610.000** đồng sẽ được sử dụng để đầu tư xây dựng các dự án cơ sở hạ tầng giao thông và/hoặc các dự án khác của công ty. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn mục đích cụ thể để phân bổ số vốn thu được từ đợt chào bán.

V. TỶ LỆ CHÀO BÁN THÀNH CÔNG TỐI THIỂU

Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu là 70% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán. Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định mà Công ty không chào bán được số lượng cổ phiếu vượt tỷ lệ nêu trên thì Công ty sẽ hoàn trả lại số tiền thu được từ đợt chào bán cho các cổ đông.

VI. PHƯƠNG ÁN BÙ ĐÁP PHẦN THIẾU HỤT VỐN DỰ KIẾN HUY ĐỘNG TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Trong trường hợp tỷ lệ chào bán thành công vượt mức 70% tổng số cổ phiếu chào bán mà vẫn không bán hết toàn bộ số cổ phiếu chào bán, dẫn đến thiếu hụt phần vốn huy động từ đợt chào bán để thực hiện dự án, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xây dựng phương án, tìm kiếm, huy động các nguồn vốn khác nhằm bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để thực hiện các dự án đó.

VII. NỘI DUNG ỦY QUYỀN

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc như sau:

- Triển khai thực hiện công tác chào bán thêm cổ phiếu:
 - Xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết theo Phương án chào bán được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, phù hợp với quy định của pháp luật; Quyết định cụ thể việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu hoặc sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung phương án sử dụng vốn phù hợp với tiến độ tăng vốn điều lệ, tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty khi thực hiện chào bán, định hướng chiến lược phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích tổng thể của Công ty và cổ đông;
 - Xây dựng phương án, tìm kiếm, huy động các nguồn vốn khác nhằm bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán (nếu có) để thực hiện các dự án đó.
 - Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án chào bán, đăng ký chào bán với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông;



- Lập phương án xử lý số lượng cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không phân phối hết (nếu có);
 - Phê duyệt kết quả chào bán thực tế;
 - Lựa chọn đơn vị tư vấn cho đợt chào bán;
 - Quyết định việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi Phương án chào bán nêu trên theo yêu cầu của các Cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi triển khai phương án chào bán hoặc khi thấy cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm phát hành, trên cơ sở bảo đảm lợi ích của Công ty, cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật;
 - Quyết định, xử lý các công việc khác liên quan đến đợt chào bán thêm cổ phiếu.
- Thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết để đăng ký lưu ký, niêm yết bổ sung số cổ phiếu chào bán thêm theo quy định của pháp luật.
 - Quyết định và thực hiện các công việc, thủ tục tăng vốn cần thiết: (i) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm theo kết quả chào bán thực tế, (ii) đăng ký thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn tất đợt chào bán, (iii) các thủ tục khác theo quy định của pháp luật hiện hành.
 - Hội đồng quản trị chỉ đạo, kiểm soát và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị để thực hiện tất cả hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hùng



HDQT-TT-22040001

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ hướng dẫn một số nội dung về chào bán, chào bán chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 theo Phương án chào bán đính kèm.

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP. HĐQT.

Nguyễn Văn Hùng



PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2021

(Đính kèm theo Tờ trình số 09/TTr-ĐHĐCĐ ngày 15 tháng 04 năm 2022)

1. Phương án chi tiết phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021:

- Tên cổ phiếu phát hành** : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật
- Mã cổ phiếu** : IJC
- Vốn điều lệ hiện tại** : 2.170.973.230.000 đồng
- Loại cổ phiếu phát hành thêm** : Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá** : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành** : 217.097.323 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành** : **34.735.571 cổ phiếu** (ba mươi bốn triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn năm trăm bảy mươi một cổ phiếu)
- Tỷ lệ trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành** : 16%
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá** : **347.355.710.000 đồng** (Ba trăm bốn mươi bảy tỷ ba trăm năm mươi lăm triệu bảy trăm mười nghìn đồng)
- Phương thức phát hành** : Phát hành cổ phiếu trả cổ tức.
- Mục đích phát hành** : Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận giữ lại của năm 2021
- Đối tượng được phát hành** : Cổ đông hiện hữu có trên trong Danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức.
- Nguồn vốn thực hiện** : Lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán
- Tỷ lệ thực hiện quyền** : Theo tỷ lệ 100 : 16. Cổ đông có tên trong Danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu được hưởng 1 quyền mua, cứ 100 quyền mua thì được mua 16 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu chào bán sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
Ví dụ: cổ đông A sở hữu 45 cổ phần, với tỷ lệ thực hiện quyền là 100:16 thì số cổ phiếu cổ



đông A nhận được là $(45 \times 16) / 100 = 7,2$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn trên thì số cổ phiếu mới của cổ đông A nhận được là 7 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ (0,2 cổ phiếu) sẽ được hủy bỏ.

- Phương thức phân phối** :
- Đối với cổ phiếu đã lưu ký: Người sở hữu cổ phiếu làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký chứng khoán
 - Đối với cổ phiếu chưa lưu ký: Người sở hữu cổ phiếu làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại trụ sở chính công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật – Số 320 Đại Lộ Bình Dương, P. Phú Hòa, Tp. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
- Chuyển nhượng quyền** : Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có)** : Số cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
- Hạn chế chuyển nhượng** : Cổ phiếu phát hành trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 như sau:

- Quyết định sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh và quy định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu nêu trên và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng, hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung (nếu có) hồ sơ phát hành cổ phiếu để nộp cho Cơ quan có thẩm quyền;
- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai việc phát hành và thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông theo quy định;
- Thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm theo kết quả phát hành thực



tế. Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn tất đợt phát hành;

- Thực hiện các thủ tục đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài đối với các ngành nghề mà Công ty đăng ký kinh doanh;
- Thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết để đăng ký lưu ký, niêm yết bổ sung số cổ phiếu chào bán thêm theo quy định của pháp luật sau khi hoàn tất đợt phát hành;
- Quyết định các vấn đề phát sinh khác có liên quan đến quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hùng



Ghi chú:

- Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền của cổ đông vui lòng đánh dấu (X) vào phần ý kiến biểu quyết và nộp lại phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức trước khi kết thúc đại hội.
- Phiếu biểu quyết này chỉ có giá trị tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 được tổ chức ngày 15/04/2022
- Các phiếu sau đây được xem là không hợp lệ:
 - Phiếu không do Công ty phát hành (không theo mẫu, không có dấu của Công ty)
 - Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm nội dung khác

CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

Số:...../NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 15 tháng 04 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật;
- Biên bản họp số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Tờ trình số 01/TTr-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2022 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (Tờ trình đính kèm theo Nghị quyết).

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành:.....%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến:.....%

Điều 2: Thông qua Tờ trình số 02/TTr-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2022 về việc bầu thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022- 2027 (Tờ trình đính kèm theo Nghị quyết).

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành:.....%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến:.....%

Điều 3. Thông qua Tờ trình số 03/TT-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2022 về Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C; Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 (Tờ trình đính kèm theo Nghị quyết) :

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành:.....%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến:.....%



Điều 4: Thông qua Tờ trình số 04/TTr-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2022 về Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022 cụ thể:

1. Thông qua kết quả kinh doanh năm tài chính 2021 theo số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất và số liệu Báo cáo tài chính của Công ty mẹ - Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C với một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau:

a. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 theo số liệu báo cáo tài chính hợp nhất:

Dvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	% TH 2021/ KH 2021	% TH 2021/ TH2020
Tổng doanh thu	2.167	3.074	2.627	85%	121%
Tổng chi phí	1.715	2.277	1.845	81%	108%
Lợi nhuận trước thuế	452	797	782	98%	173%
Lợi nhuận sau thuế	370	621,7	621,1	100%	168%

b. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 theo số liệu báo cáo tài chính của Công ty mẹ:

Dvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	% TH 2021/ KH 2021	% TH 2021/ TH2020
Tổng doanh thu	2.009	2.805	2.452	87%	122%
Tổng chi phí	1.539	2.033	1.672	82%	109%
Lợi nhuận trước thuế	470	772	780	101%	166%
Lợi nhuận sau thuế	386	605	624	103%	162%
Chi trả cổ tức	15%/VĐL	16%/VĐL	16%/VĐL		

2. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật với một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau:

a. Kế hoạch kinh doanh năm 2022 theo số liệu báo cáo tài chính hợp nhất:

Dvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	% KH 2022/ TH 2021
Tổng doanh thu	2.627	2.829	108%
+ Doanh thu thu phí	192	270	140%
+ Doanh thu kinh doanh BĐS	2.085	2.195	105%
+ Doanh thu hợp tác KD	30	-	-
+ Doanh thu khác	320	364	114%
Tổng chi phí	1.845	1.973	107%
Lợi nhuận trước thuế	782	856	109%
Lợi nhuận sau thuế	621,1	685	110%



b. Kế hoạch kinh doanh năm 2022 theo số liệu báo cáo tài chính Công ty mẹ:

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	% KH 2022/ TH 2021
Tổng doanh thu	2.452	2.590	106%
Tổng chi phí	1.672	1.742	104%
Lợi nhuận trước thuế	780	848	109%
Lợi nhuận sau thuế	624	679	109%
Chi trả cổ tức	16%/VĐL	Từ 10%/VĐL	

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành:.....%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến:.....%

Điều 5: Thông qua Tờ trình số 05/TTr-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2022 về phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022, cụ thể như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021

Đvt: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021
1.	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	623.563.232.808
2.	Trích lập các quỹ + Quỹ khen thưởng phúc lợi (5% x LNST 2021) + Quỹ đầu tư phát triển (30% x LNST 2021)	31.178.161.640 187.068.969.842
3.	Lợi nhuận sau khi trích quỹ	405.316.101.326
4.	Lợi nhuận còn giữ lại năm 2020	83.224.309.100
5.	Lợi nhuận có thể chia cổ tức	488.540.410.426
6.	Chia cổ tức (16%/VĐL)	347.355.716.800
7.	Thưởng Ban điều hành đạt kế hoạch (0,5%LNST2021)	3.117.800.000
8.	Lợi nhuận còn lại năm 2021	138.066.893.626

- Thời gian chi trả cổ tức của năm 2021: Quý 4 năm 2022
- Hình thức chi trả cổ tức năm 2021: Chi trả bằng cổ phiếu

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2022
1.	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	đồng	679.342.000.000
2.	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5% x LNST 2022)	đồng	33.967.100.000
3.	Trích quỹ đầu tư phát triển (30% x LNST 2022)	đồng	203.802.600.000
4.	Thưởng Ban điều hành đạt kế hoạch (0,5%LNST2022)	đồng	3.396.710.000
5.	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	10%/VĐL

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành:.....%



- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến:.....%

Điều 6: Thông qua Tờ trình số 06/TTr-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2022 về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2021 và Kế hoạch chi trả năm 2022 cụ thể như sau:

1. Chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2021:

Theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021, thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2021 bằng $0,5\% \times$ Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ 2021.

Theo kết quả kinh doanh năm 2021 đã được kiểm toán, lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ là 623.563.232.808 đồng.

Căn cứ vào Nghị quyết ĐHĐCĐ và lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ nêu trên. Tổng thù lao chi trả cho HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2021 là: 3.117.800.000 đồng.

2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2022:

Căn cứ kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao đối với HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2022 như sau:

Thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2022: $0,5\% \times$ Lợi nhuận sau thuế năm 2022.

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành:.....%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến:.....%

Điều 7: Thông qua Tờ trình số 07/TTr-ĐHĐCĐ về việc phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán độc lập sẽ được lựa chọn để soát xét Báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán Báo cáo tài chính, thực hiện kiểm toán hoạt động (nếu cần) của Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật năm 2022 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán theo danh sách dưới đây:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH PwC Việt Nam;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành:.....%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến:.....%

Điều 8. Thông qua Tờ trình số 08/TTr-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2022 về Phương án chào bán thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ cụ thể:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

Tên cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật



Mã cổ phiếu	: IJC
Vốn điều lệ hiện tại	: 2.170.973.230.000 đồng
Loại cổ phiếu chào bán	: Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	: 10.000 đồng/cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	: 217.097.323 cổ phiếu (<i>Hai trăm mười bảy triệu không trăm chín mươi bảy nghìn ba trăm hai mươi ba cổ phiếu</i>)
Số cổ phiếu chào bán dự kiến:	: Tối đa 108.548.661 cổ phiếu (<i>một trăm lẻ tám triệu năm trăm bốn mươi tám nghìn sáu trăm sáu mươi một cổ phiếu</i>)
Tổng giá trị dự kiến huy động theo mệnh giá	: Tối đa 1.085.486.610.000 đồng (<i>Một nghìn không trăm tám mươi lăm tỷ bốn trăm tám mươi sáu triệu sáu trăm mười nghìn đồng</i>)
Hình thức chào bán	: Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
Thời gian thực hiện dự kiến	: Trong năm 2022 - 2023 sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp phép.
Đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài	: Tại ngày 16/03/2022, tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Công ty là 5,14% vốn điều lệ hiện hành. Công ty cam kết sử dụng các biện pháp theo quy định của pháp luật để giữ tỷ lệ sở hữu nước ngoài đảm bảo theo quy định của pháp luật. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện phương án chào bán đảm bảo việc chào bán thêm cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của pháp luật.
Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung	: Số cổ phiếu chào bán thành công sẽ được đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung theo quy định của pháp luật.

II. PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán : **Tối đa 108.548.661 cổ phiếu** (*một trăm lẻ tám triệu năm trăm bốn mươi tám nghìn sáu trăm sáu mươi một cổ phiếu*)



- Tỷ lệ trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành** : 50%
- Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá** : **Tối đa 1.085.486.610.000 đồng** (*Một nghìn không trăm tám mươi lăm tỷ bốn trăm tám mươi sáu triệu sáu trăm mười nghìn đồng*)
- Phương thức chào bán** : Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
- Đối tượng được chào bán** : Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm.
- Tỷ lệ thực hiện quyền** : Theo tỷ lệ 100 : 50. Cổ đông có tên trong Danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu được hưởng 1 quyền mua, cứ 100 quyền mua thì được mua 50 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu chào bán sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
Ví dụ: Tại ngày thực hiện quyền, cổ đông A có 19 cổ phiếu sẽ được nhận 19 quyền mua, tương ứng với 9,5 cổ phiếu. Số cổ phiếu phát hành thêm cổ đông A được quyền mua là 9 cổ phiếu, phần thập phân là 0,5 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.
- Giá chào bán dự kiến** : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Nguyên tắc xác định giá chào bán** : Căn cứ trên giá trị sổ sách và giá thị trường của cổ phiếu IJC tại thời điểm xin ý kiến ĐHĐCĐ về phương án chào bán, cụ thể:
- Giá trị sổ sách mỗi cổ phiếu IJC tại ngày 31/12/2021: 15.355 đồng/cổ phiếu (theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán).
 - Giá đóng cửa bình quân 30 phiên của cổ phiếu IJC từ ngày .../.../2022 đến ngày .../.../2022: ... đồng/cổ phiếu
- Trên cơ sở tham chiếu các mức giá nêu trên, đồng thời cân nhắc để đảm bảo sự thành công của đợt chào bán, Hội đồng quản trị trình Đại



hội đồng cổ đông thông qua giá chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là **10.000 đồng/cổ phiếu**.

Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu : Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được phân bổ quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 1 lần (không chuyển nhượng cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng.

Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) : Số cổ phiếu chào bán sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

Phương án xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phần theo dự kiến : Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chào bán tiếp cho các nhà đầu tư khác (bao gồm các cổ đông hiện hữu khác có nhu cầu mua thêm) với điều kiện chào bán không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó bao gồm mức giá chào bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu) để đảm bảo chào bán hết toàn bộ số cổ phiếu.

Việc phân phối số cổ phiếu không chào bán hết cho nhà đầu tư khác sẽ tuân thủ theo các quy định:

- Tuân thủ quy định tại Điều 195 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14: *”Công ty con không được đầu tư mua cổ phiếu, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phiếu để sở hữu chéo lẫn nhau.”*
- Đảm bảo các điều kiện chào bán cổ phiếu theo quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP do Chính Phủ ban hành



ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một điều của Luật Chứng khoán.

Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng. Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết được chào bán tiếp cho các đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

Các quyền, lợi ích phát sinh từ cổ phiếu (nếu có), bao gồm quyền mua cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu, cổ phiếu được nhận từ các đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, và/hoặc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức phát sinh từ cổ phiếu trong thời gian hạn chế chuyển nhượng sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng.

III. ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ PHA LOÃNG CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

Lượng cổ phiếu chào bán đợt này sẽ khiến cho tổng số lượng cổ phiếu lưu hành dự kiến của Công ty tăng lên 66% (trong đó số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên theo phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng 50% và phát hành cổ phiếu trả cổ tức tăng 16%¹) so với số cổ phiếu lưu hành hiện tại. Điều này dẫn đến việc cổ phiếu của Công ty bị pha loãng như sau:

Rủi ro pha loãng giá thị trường sau khi chào bán

Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật đang được niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh với mã giao dịch “IJC”. Giá tham chiếu cổ phiếu IJC tại ngày giao dịch không hưởng quyền trả cổ tức bằng cổ phiếu, cổ phiếu thưởng và thực hiện quyền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu sẽ bị điều chỉnh theo công thức như sau:

$$P_{pl} = \frac{P_t + (Pr_1 * I_1)}{1 + I_1 + I_2 + I_3}$$

Trong đó:

- P_{pl} : Giá cổ phiếu pha loãng;
- P_t : Giá đóng cửa ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền;

¹ Tham chiếu tại Tờ trình số 09/Ttr-ĐHĐCĐ ngày 15 tháng 04 năm 2022 Đại hội Cổ đông thường niên năm 2022 V/v Thông qua Phương án phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021



- Pr_1 : Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền;
- I_1 : Tỷ lệ tăng vốn thêm đối với việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu;
- I_2 : Tỷ lệ tăng vốn thêm với việc chào bán cổ phiếu trả cổ tức;
- I_3 : Tỷ lệ tăng vốn thêm với việc chào bán cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Minh họa:

- P_t : Giá sử, giá cổ phiếu IJC trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 30.000 đồng/cổ phiếu;
- Pr_1 : Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phiếu trong đợt chào bán mới là 10.000 đồng/cổ phiếu;
- I_1 : Tỷ lệ tăng vốn thêm đối với việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (50%);
- I_2 : Tỷ lệ tăng vốn thêm với việc chào bán cổ phiếu trả cổ tức (16%);
- I_3 : Tỷ lệ tăng vốn thêm với việc chào bán cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền, giá tham chiếu của IJC được xác định như sau:

$$P_{pl} = \frac{30.000 + (10.000 \times 50\%)}{(1 + 50\% + 16\%)}$$

$$= 21.084 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

Lưu ý: Giá cổ phiếu của IJC vào ngày liền trước ngày giao dịch không hưởng quyền ở ví dụ trên là 30.000 đồng/cổ phiếu, tuy nhiên mức giá này có thể dao động và thay đổi tại ngày chốt danh sách cổ đông, mức giá nêu trên chỉ nhằm mục đích minh họa cho sự việc điều chỉnh giá tham chiếu khi tiến hành chào bán và chào mua.

Rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS)

Quy mô đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức và chào bán cho cổ đông hiện hữu lần này là **143.284.232** cổ phiếu (trong đó số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu là 108.548.661 cổ phiếu và số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức là 34.735.571 cổ phiếu²), tương đương **66%** số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty (trong đó số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên theo phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng 50% và phát hành cổ phiếu trả cổ tức tăng 16%). Đợt chào bán lần này có thể

² Tham chiếu tại Tờ trình Đại hội Cổ đông thường niên V/v Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2022 số 08/TTr-ĐHĐCĐ ngày 15 tháng 04 năm 2022 do ĐHCĐ Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật ban hành.



làm thay đổi số lượng cổ phiếu (SLCP) lưu hành bình quân của Công ty, dẫn tới rủi ro pha loãng EPS. Công thức tính pha loãng EPS dự kiến như sau.

$$\text{EPS} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế - Cổ tức cổ phiếu ưu đãi}}{\text{SLCP lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Giả sử Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2022 là 685.000.000.000 đồng, Công ty không có cổ phiếu ưu đãi.

- Trường hợp Công ty không chào bán thêm cổ phiếu, số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ là **217.097.323** cổ phiếu:

$$\text{EPS} = \frac{685.000.000.000}{217.097.323} = 3.155 \text{ đồng}$$

- Trường hợp Công ty chào bán thành công **108.548.661** cổ phiếu và phát hành thêm **34.735.571** cổ phiếu để trả cổ tức vào tháng 09/2022, theo đó EPS sẽ thay đổi như sau:

$$\text{EPS} = \frac{685.000.000.000}{(217.097.323 \times 9 + 360.381.555 \times 3)/12} = 2.708 \text{ đồng}$$

Như vậy, nếu Công ty chào bán thành công **108.548.661** cổ phiếu và phát hành thêm **34.735.571** cổ phiếu để trả cổ tức, thu nhập trên mỗi cổ phiếu của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm khoảng 447 đồng/cổ phiếu so với trường hợp không chào bán.

Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận với tốc độ tăng số lượng cổ phiếu: số lượng cổ phiếu tăng lên nhưng lợi nhuận sau thuế không tăng hoặc tăng với tốc độ chậm hơn sẽ làm cho thu nhập trên mỗi cổ phiếu sẽ bị giảm. Mức độ pha loãng EPS sẽ được khắc phục khi công ty làm ăn tốt, hiệu quả sử dụng vốn cao.

Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BVPS)

Công thức tính pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BVPS) dự kiến như sau:

$$\text{BVPS} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông}}{\text{Số lượng cổ phiếu đã chào bán - Số lượng cổ phiếu quỹ}}$$

Tại thời điểm kết thúc chào bán, nếu tốc độ tăng trưởng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt chào bán (tối đa là 50% tổng số cổ phiếu hiện đang lưu hành và giả sử IJC không thực hiện mua lại cổ phiếu quỹ) thì BVPS sẽ giảm.

Rủi ro pha loãng tỷ lệ nắm giữ và biểu quyết



Đợt chào bán ra công chúng thông qua phương thức thực hiện quyền lần cho cổ đông hiện hữu của Công ty, do đó, sau đợt chào bán tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông có thể sẽ bị giảm so với thời điểm trước chào bán, nếu cổ đông hiện hữu không tham gia thực hiện quyền mua trong đợt chào bán lần này

IV. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu dự kiến tối thiểu là **1.085.486.610.000** đồng sẽ được sử dụng để đầu tư xây dựng các dự án cơ sở hạ tầng giao thông và/hoặc các dự án khác của công ty. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn mục đích cụ thể để phân bổ số vốn thu được từ đợt chào bán.

V. TỶ LỆ CHÀO BÁN THÀNH CÔNG TỐI THIỂU

Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu là 70% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán. Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định mà Công ty không chào bán được số lượng cổ phiếu vượt tỷ lệ nêu trên thì Công ty sẽ hoàn trả lại số tiền thu được từ đợt chào bán cho các cổ đông.

VI. PHƯƠNG ÁN BÙ ĐÁP PHẦN THIẾU HỤT VỐN DỰ KIẾN HUY ĐỘNG TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Trong trường hợp tỷ lệ chào bán thành công vượt mức 70% tổng số cổ phiếu chào bán mà vẫn không bán hết toàn bộ số cổ phiếu chào bán, dẫn đến thiếu hụt phần vốn huy động từ đợt chào bán để thực hiện dự án, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xây dựng phương án, tìm kiếm, huy động các nguồn vốn khác nhằm bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để thực hiện các dự án đó.

VII. NỘI DUNG ỦY QUYỀN

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc như sau:

- Triển khai thực hiện công tác chào bán thêm cổ phiếu:
 - Xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết theo Phương án chào bán được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, phù hợp với quy định của pháp luật; Quyết định cụ thể việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu hoặc sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung phương án sử dụng vốn phù hợp với tiến độ tăng vốn điều lệ, tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty khi thực hiện chào bán, định hướng chiến lược phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích tổng thể của Công ty và cổ đông;
 - Xây dựng phương án, tìm kiếm, huy động các nguồn vốn khác nhằm bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán (nếu có) để thực hiện các dự án đó.



- Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án chào bán, đăng ký chào bán với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông;
 - Lập phương án xử lý số lượng cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không phân phối hết (nếu có);
 - Phê duyệt kết quả chào bán thực tế;
 - Lựa chọn đơn vị tư vấn cho đợt chào bán;
 - Quyết định việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi Phương án chào bán nêu trên theo yêu cầu của các Cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi triển khai phương án chào bán hoặc khi thấy cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm phát hành, trên cơ sở bảo đảm lợi ích của Công ty, cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật;
 - Quyết định, xử lý các công việc khác liên quan đến đợt chào bán thêm cổ phiếu.
- Thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết để đăng ký lưu ký, niêm yết bổ sung số cổ phiếu chào bán thêm theo quy định của pháp luật.
 - Quyết định và thực hiện các công việc, thủ tục tăng vốn cần thiết: (i) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm theo kết quả chào bán thực tế, (ii) đăng ký thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn tất đợt chào bán, (iii) các thủ tục khác theo quy định của pháp luật hiện hành.
 - Hội đồng quản trị chỉ đạo, kiểm soát và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị để thực hiện tất cả hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.
 - Tỷ lệ biểu quyết tán thành: %
 - Tỷ lệ biểu quyết không tán thành:.....%
 - Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến:.....%

Điều 9. Thông qua Tờ trình số 09/TTr-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2022 về Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 cụ thể:

1. Phương án chi tiết phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021:

Tên cổ phiếu phát hành	:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật
Mã cổ phiếu	:	IJC
Vốn điều lệ hiện tại	:	2.170.973.230.000 đồng
Loại cổ phiếu phát hành thêm	:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	:	10.000 đồng/cổ phiếu



Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	:	217.097.323 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	:	34.735.571 cổ phiếu (ba mươi bốn triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn năm trăm bảy mươi một cổ phiếu)
Tỷ lệ trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành	:	16%
Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	:	347.355.710.000 đồng (Ba trăm bốn mươi bảy tỷ ba trăm năm mươi lăm triệu bảy trăm mười nghìn đồng)
Phương thức phát hành	:	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức.
Mục đích phát hành	:	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận giữ lại của năm 2021
Đối tượng được phát hành	:	Cổ đông hiện hữu có trên trong Danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức.
Nguồn vốn thực hiện	:	Lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán
Tỷ lệ thực hiện quyền	:	Theo tỷ lệ 100 : 16. Cổ đông có tên trong Danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu được hưởng 1 quyền mua, cứ 100 quyền mua thì được mua 16 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu chào bán sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. <i>Ví dụ: cổ đông A sở hữu 45 cổ phần, với tỷ lệ thực hiện quyền là 100:16 thì số cổ phiếu cổ đông A nhận được là $(45 \times 16) / 100 = 7,2$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn trên thì số cổ phiếu mới của cổ đông A nhận được là 7 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ (0,2 cổ phiếu) sẽ được hủy bỏ.</i>
Phương thức phân phối	:	<ul style="list-style-type: none"> • Đối với cổ phiếu đã lưu ký: Người sở hữu cổ phiếu làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký chứng khoán • Đối với cổ phiếu chưa lưu ký: Người sở hữu cổ phiếu làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại trụ sở chính công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng



Kỹ thuật – Số 320 Đại Lộ Bình Dương, P. Phú Hòa, Tp. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Chuyển nhượng quyền** : Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có)** : Số cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
- Hạn chế chuyển nhượng** : Cổ phiếu phát hành trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 như sau:

- Quyết định sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh và quy định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu nêu trên và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng, hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung (nếu có) hồ sơ phát hành cổ phiếu để nộp cho Cơ quan có thẩm quyền;
- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai việc phát hành và thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông theo quy định;
- Thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm theo kết quả phát hành thực tế. Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn tất đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài đối với các ngành nghề mà Công ty đăng ký kinh doanh;
- Thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết để đăng ký lưu ký, niêm yết bổ sung số cổ phiếu chào bán thêm theo quy định của pháp luật sau khi hoàn tất đợt phát hành;
- Quyết định các vấn đề phát sinh khác có liên quan đến quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành:.....%



- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến:.....%

Điều 10. Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, nhiệm kỳ 2022 – 2027, cụ thể như sau:

1. Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027 bao gồm:
 - Ông/Bà.....
 - Ông/Bà.....
 - Ông/Bà.....
 - Ông/Bà.....
 - Ông/Bà.....
2. Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027 bao gồm:
 - Ông/Bà.....
 - Ông/Bà.....
 - Ông/Bà.....

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành:.....%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến:.....%

Điều 11. Đại hội đồng cổ đông thông nhất giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các cổ đông nhất trí thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 một cách triệt để và hiệu quả theo đúng Pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật.

Điều 12 Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- UBCKNN
- Sở GD&ĐT Tp.HCM
- Các thành viên HĐQT, BKS, TGD

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

